

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KHẢI HOÀNG QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/CHXDĐQS

Quế Sơn, ngày 19 tháng 2 năm 2024

V/v đề nghị cấp giấy phép môi trường của
cơ sở Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn

Kính gửi:

- UBND huyện Quế Sơn;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Quế Sơn;

1. Chúng tôi là: Công ty TNHH một thành viên Khải Hoàng Quảng Nam, Chủ đầu tư dự án Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn. Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 28 và điểm a, khoản 5, Điều 28 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14, Dự án thuộc nhóm III là dự án ít có nguy cơ tác động xấu đến môi trường. Nếu áp dụng tiêu chí tổng mức đầu tư theo Luật đầu tư công, Dự án thuộc nhóm C (có tổng mức đầu tư dưới 60 tỷ) theo khoản 3, Điều 10 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14. Dự án thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của UBND cấp huyện theo quy định tại khoản 4, Điều 41 Luật Bảo vệ môi trường. Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường được lập theo hướng dẫn tại Phụ lục XII, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

2. Địa chỉ trụ sở chính của Công ty TNHH một thành viên Khải Hoàng Quảng Nam: 195 Tiểu La, thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam;

3. Địa điểm thực hiện Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn: Quốc lộ 1A, xã Quế Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam;

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động mã số 4000323576, cấp lần đầu ngày năm 1999, thay đổi đăng ký lần 7 năm 2017 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp.

4. Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH một thành viên Khải Hoàng Quảng Nam: Ông **Trần Đình Hoàng**; Chức vụ: **Giám đốc**.

5. Người liên hệ trong quá trình tiến hành thủ tục: **Bà Ngô Thị Tuyết Sương**; Điện thoại: **0392.832.115**.

Chúng tôi xin gửi đến UBND huyện Quế Sơn, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Quế Sơn, hồ sơ gồm:

- 01 bản Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn;
- 01 bản Báo cáo nghiên cứu khả thi của cơ sở Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn.

Chúng tôi cam kết về độ trung thực, chính xác của các thông tin, số liệu được nêu trong các tài liệu nêu trên. Nếu có gì sai trái, chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Việt Nam.

Đề nghị UBND huyện Quế Sơn, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Quế Sơn xem xét thẩm định và cấp giấy phép môi trường cho cơ sở Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC

Trần Đình Hoàng

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KHẢI HOÀNG QUẢNG NAM

**BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CẤP GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG
CỦA HÀNG XĂNG DẦU ĐÔNG QUẾ SƠN**

**Địa điểm: Quốc lộ 1A, xã Quế Phú, huyện Quế Sơn,
tỉnh Quảng Nam**

Quế Sơn, tháng 02 năm 2024

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KHẢI HOÀNG QUẢNG NAM

**BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CẤP GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG
CỬA HÀNG XĂNG DẦU ĐÔNG QUẾ SƠN**

Địa điểm: Quốc lộ 1A, xã Quế Phú, huyện Quế Sơn,
tỉnh Quảng Nam

CHỦ DỰ ÁN
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
KHẢI HOÀNG QUẢNG NAM
GIÁM ĐỐC



Trần Đình Hoàng

Quế Sơn, tháng năm 2024

MỤC LỤC

	Trang
CHƯƠNG I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN	2
1.1. Tên chủ cơ sở	2
1.2. Tên cơ sở	2
1.3. Công suất, công nghệ, sản phẩm sản xuất của cơ sở	3
1.3.1. Công suất hoạt động của cơ sở	3
1.3.2. Công nghệ sản xuất của cơ sở	6
1.3.3. Sản phẩm của cơ sở	7
1.3.4. Thiết bị tại cơ sở	9
1.3.5. Phương thức bảo quản và vận chuyển xăng dầu	9
1.3.6. Tình hình hoạt động của cơ sở	9
1.4. Nguyên liệu, nhiên liệu, ...số lượng lao động của cơ sở	9
1.5. Các thông tin khác liên quan đến cơ sở	10
1.5.1. Các văn bản pháp lý hoạt động của cơ sở	10
1.5.2. Hạng mục xây dựng chủ yếu của cơ sở	11
CHƯƠNG II. SỰ PHÙ HỢP...CHỊU TẢI CỦA MÔI TRƯỜNG	12
2.1. Sự phù hợp của dự án... quy hoạch tỉnh, phân vùng môi trường	12
2.2. Sự phù hợp của dự án...khả năng chịu tải của môi trường	12
CHƯƠNG III. KẾT QUẢ ...MÔI TRƯỜNG CỦA CƠ SỞ	14
3.1. Công trình, biện pháp...thu gom và xử lý nước thải	14
3.1.1. Thu gom, thoát nước mưa chảy tràn	14
3.1.2. Thu gom, thoát nước mưa nhiễm dầu	15
3.1.3. Thu gom, thoát nước thải, xử lý nước thải sinh hoạt	17
3.2. Công trình, biện pháp xử lý bụi, khí thải	19
3.2.1. Nguồn phát sinh	19
3.2.2. Các biện pháp giảm thiểu bụi, khí thải và hơi xăng dầu	19
3.3. Công trình lưu giữ, xử lý chất thải rắn thông thường	21
3.3.1. Khối lượng chất thải rắn phát sinh	21
3.3.2. Biện pháp thu gom chất thải rắn phát sinh	21
3.4. Công trình, biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải nguy hại	22
3.4.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại	22

3.4.2. Biện pháp thu gom chất thải nguy hại	23
3.4.3. Khu vực lưu chứa chất thải nguy hại	23
3.5. Các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung	24
3.5.2. Vị trí phát sinh tiếng ồn, độ rung	24
3.5.3. Các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung và mức quy định	24
3.6. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường	25
3.6.1. Sự cố đổ vỡ bồn chứa xăng dầu	25
3.6.2. Sự cố đổ vỡ hệ thống đường ống nhập, xuất nhập	25
3.6.3. Sự cố cháy, nổ	26
CHƯƠNG IV. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ ...MÔI TRƯỜNG	28
4.1. Nội dung đề nghị cấp phép đối với nước mưa nhiễm dầu	28
4.1.1. Lưu lượng xả thải lớn nhất	28
4.1.2. Dòng nước thải	28
4.2. Nội dung đề nghị cấp phép đối với khí thải	28
CHƯƠNG V. KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG CƠ SỞ	29
CHƯƠNG VI. CHƯƠNG TRÌNH ... MÔI TRƯỜNG CƠ SỞ	30
6.1. Kế hoạch vận hành thử nghiệm... xử lý chất thải của dự án	30
6.1.1. Thời gian vận hành thử nghiệm	30
6.1.2. Công trình, thiết bị xả nước thải phải vận hành thử nghiệm	30
6.2. Chương trình quan trắc chất thải theo quy định của pháp luật	30
6.2.1. Nước thải sinh hoạt	31
6.2.2. Nước mưa nhiễm dầu	31
6.2.3. Môi trường không khí khu vực dự án	31
6.2.4. Giám sát CTR thông thường và CTNH	31
6.2.5. Giám sát công tác PCCC, điều kiện vệ sinh, an toàn lao động	32
6.3. Kinh phí thực hiện quan trắc môi trường hằng năm	32
CHƯƠNG VII. KẾT QUẢ KIỂM TRA...ĐỐI VỚI CƠ SỞ	33
CHƯƠNG VIII. CAM KẾT CỦA CHỦ CƠ SỞ	34
PHỤ LỤC BÁO CÁO	36

DANH MỤC CÁC HÌNH

	Trang
Hình 1.1. Cận cảnh khu vực dự án	2
Hình 1.2. Bể chứa chôn ngầm bằng hệ thống nhập kín	4
Hình 1.3. Tổng quan Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn	4
Hình 1.4. Sân bãi có độ dốc, mương gom nước mặt	6
Hình 1.5. Quy trình nhập và bán lẻ xăng dầu	6
Hình 3.1. Sơ đồ hệ thống xử lý nước mưa chảy tràn	14
Hình 3.2. Sơ đồ hệ thống xử lý nước thải nhiễm dầu	16
Hình 3.3. Quy trình xử lý nước thải sinh hoạt tại cơ sở	18

DANH MỤC CÁC BẢNG

	Trang
Bảng 1.1. Bảng tổng hợp...Đông Quế Sơn	3
Bảng 1.2. Thống kê sản lượng nhập xuất hàng từ năm 2021-2023	8
Bảng 1.2. Danh mục nguyên, nhiên liệu	10
Bảng 1.3. Hạng mục xây dựng chủ yếu của cơ sở	10
Bảng 3.1. Thông tin các bể xử lý nước mưa nhiễm dầu	17
Bảng 3.2. Thông tin các bể tự hoại 3 ngăn	19
Bảng 3.3. Hạng mục công trình xử lý chất thải rắn thông thường	19
Bảng 3.4. Khối lượng chất thải nguy hại phát sinh tại cửa hàng	23
Bảng 3.5. Hạng mục công trình xử lý chất thải nguy hại	22
Bảng 3.6. Mức độ quy định đối với tiếng ồn và độ rung tại cơ sở	24
Bảng 3.7. Hạng mục hệ thống PCCC	27
Bảng 4.1. Chất ô nhiễm ...giới hạn của các chất ô nhiễm nước thải	28
Bảng 6.1. Chất ô nhiễm và giá trị giới hạn... ô nhiễm nước thải	30
Bảng 6.2. Kinh phí thực hiện quan trắc môi trường hằng năm	32

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

BOD ₅	:	Nhu cầu oxy sinh học;
BVMT	:	Bảo vệ môi trường;
COD	:	Nhu cầu oxy hoá học;
CTR	:	Chất thải rắn;
CTNH	:	Chất thải nguy hại;
CP	:	Cổ phần;
ĐTM	:	Báo cáo đánh giá tác động môi trường;
GPMT	:	Giấy phép môi trường;
NĐ - CP	:	Nghị định chính phủ;
PCCC	:	Phòng cháy chữa cháy;
QCVN	:	Quy chuẩn Việt Nam;
TCVN	:	Tiêu chuẩn Việt Nam;
TT - BTNMT:		Thông tư - Bộ Tài nguyên môi trường;
UBND	:	Ủy ban nhân dân;
WHO	:	Tổ chức Y tế thế giới

CỬA HÀNG XĂNG DẦU ĐÔNG QUẾ SƠN (gọi tắt là cơ sở) được đầu tư trên phần có tổng diện tích **3.515m²** tại Quốc lộ 1A, xã Quế Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Công ty TNHH một thành viên Khải Hoàng Quảng Nam là chủ đầu tư của Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn, được Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động số 4000323576, cấp lần đầu ngày năm 1999, thay đổi đăng ký lần 7 năm 2017.

Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn được đăng ký năm 1999, thay đổi đăng ký lần 7 năm 2017, tọa lạc trên Quốc lộ 1A, xã Quế Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Với vị trí thông thoáng và thuận lợi về giao thông, cơ sở đã hoạt động đến nay được 24 năm.

Tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường, Chủ dự án đã kết hợp với đơn vị tư vấn tiến hành lập báo cáo Đề xuất GPMT cho cơ sở. Báo cáo đề xuất GPMT này là cơ sở pháp lý để Chủ dự án thực hiện đúng, đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường theo đúng quy định của pháp luật.

Báo cáo GPMT của cơ sở đưa ra chi tiết các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường mà Chủ dự án sẽ thực hiện trong suốt quá trình hoạt động của dự án nhằm hạn chế tối đa ảnh hưởng đến môi trường xung quanh trong quá trình hoạt động của cơ sở.

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 28 và điểm a, khoản 5, Điều 28 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14, Dự án thuộc nhóm III là dự án ít có nguy cơ tác động xấu đến môi trường. Nếu áp dụng tiêu chí tổng mức đầu tư theo Luật đầu tư công, Dự án thuộc nhóm C (có tổng mức đầu tư dưới 60 tỷ, tổng mức đầu tư dự án là: **10.000.000.000 đồng**) theo khoản 3, Điều 10 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14.

Dự án thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của UBND cấp huyện theo quy định tại khoản 4, Điều 41 Luật Bảo vệ môi trường.

Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường được lập theo hướng dẫn tại Phụ lục XII, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

CHƯƠNG I

THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1.1. Tên chủ cơ sở: Công ty TNHH MTV Khải Hoàng Quảng Nam

- Địa chỉ văn phòng: 195 Tiểu La, thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

- Người đại diện theo pháp luật của cơ sở: **Ông Trần Đình Hoàng**; Chức vụ: **Giám đốc**;

- Điện thoại: 0235 3 875 875;

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động số 4000323576, cấp lần đầu ngày năm 1999, thay đổi đăng ký lần 7 năm 2017 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp;

1.2. Tên cơ sở: Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn

- **Địa điểm cơ sở:** Quốc lộ 1A, xã Quế Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- **Vị trí địa lý:** Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn có tổng diện tích **3.515m²** tại Quốc lộ 1A, xã Quế Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Vị trí tiếp giáp của Cửa hàng xăng dầu như sau:

- Phía Tây giáp: đường Quốc lộ 1A;

- Phía Bắc giáp: nhà dân;

- Phía Nam giáp: nhà dân;

- Phía Đông giáp: đồng ruộng;

Khu vực cửa hàng có địa hình, địa mạo tương đối bằng phẳng, bề mặt xung quanh khu vực cửa hàng đã được bê tông hóa.



Hình 1.1. Cận cảnh khu vực dự án

- **Giấy xác nhận phê duyệt Kế hoạch bảo vệ môi trường:** Cửa hàng xăng dầu đã được cấp Phiếu xác nhận Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn Môi trường Dự án Đầu tư & Xây dựng Cửa hàng xăng dầu Quế Phú I (nay là **Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn**) cấp cho Doanh nghiệp thương mại dịch vụ Khải Hoàng (nay là **Công ty TNHH một thành viên Khải Hoàng Quảng Nam**) tại Giấy xác nhận số 149/PXN-SKHCN&MT do Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường tỉnh Quảng Nam cấp ngày 13/12/2001.

- **Quy mô của cơ sở:** (phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công): Dự án được đầu tư xây dựng với tổng mức đầu tư là: **10.000.000.000 đồng** trên tổng diện tích **3.515m²**.

- Các hạng mục chính công trình:

Bảng 1.1. Bảng tổng hợp chỉ tiêu sử dụng đất Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn

TT	Hạng mục công trình	Đơn vị tính	Diện tích	Tỷ lệ (%)
1	Nhà điều hành, trưng bày sản phẩm	m ²	370	10,52
2	Mái che cột bơm	m ²	350	9,96
3	Khu vệ sinh	m ²	134	3,81
4	Khu vực để xe ô tô	m ²	259	7,37
5	Khu vực bể chứa	m ²	190	5,40
6	Nhà đậu xe nhập dầu	m ²	170	4,83
7	Hệ thống nền bãi bê tông	m ²	1.750	49,78
8	Trồng hoa, cây cảnh	m ²	172	4,89
9	Bể cát-nước PCCC	m ²	120	3,44
Tổng cộng			3.515m²	100

1.3. Công suất, công nghệ, sản phẩm sản xuất của cơ sở

1.3.1. Công suất hoạt động của cơ sở

- Các công trình được xây dựng tại Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn được thiết kế xây dựng theo các tiêu chuẩn kỹ thuật về yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu như sau:

- Khu vực bể chứa xăng dầu: Được xây dựng phía sau của cửa hàng có tổng thể tích là 50m³ được xây dựng ngầm. Hố van chung đặt tại phía Đông Nam khu bể có nắp đậy với kích thước 1,5m x 1m x 0,35m. Bể được bảo quản chống ăn

mòn và chôn ngầm dưới đất có hệ neo chống nổi bể, được nối với hệ tiếp tiếp địa chống tĩnh điện lan truyền, cột thu chống sét đánh thẳng, hệ thống thu hồi hơi xăng dầu trong quá trình nhập hàng xuống bể chứa giảm thiểu hơi xăng dầu thoát ra môi trường và đảm bảo an toàn cháy nổ. Cụ thể:

+ 03 bể, gồm: 01 bể 15m³ chứa xăng Ron 95; 01 bể 10m³ chứa xăng E5 Ron 92; 01 bể 25m³ chứa dầu Diesel 0,05S-II,



Hình 1.2. Bể chứa chôn ngầm bằng hệ thống nhập kín



Hình 1.3. Tổng quan Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn

+ Hệ thống công nghệ nhập: 03 đường ống nhập bằng thép tráng kẽm từ hố họng nhập kín đến các bể chứa ngầm.

+ Hệ thống van thở: 03 van thở thông hơi xăng dầu bằng ống thép tráng kẽm từ bể chứa ngầm ra các van thở.

+ Hệ thống thu hồi hơi xăng dầu: 03 đường ống thu hồi hơi xăng dầu bằng thép tráng kẽm từ hố họng nhập kín đến các ống công nghệ van thở.

- Khu vực nhà mái che cột bơm: Khu vực bán xăng dầu với diện tích khoảng 350m² được kết cấu trụ bê tông cốt thép, mái lợp tôn, Có chiều dài và chiều cao phù hợp để phương tiện ra vào thuận lợi. Diềm mái trùng với mép lộ giới, nền được kết cấu bằng bê tông chịu lực, hệ thống điện chiếu sáng đồng bộ.

Số lượng cột bơm: Được lắp đặt 05 cột bơm điện tử đơn gồm 5 vòi bơm với công suất 40 - 70 lít/phút. Trong đó, 01 vòi bơm xăng Ron 95, 01 vòi bơm xăng Ron 92 và 03 vòi bơm dầu Diesel 0,05S-II.

- Hệ thống đường ống công nghệ xuất: các đường ống xuất bằng ống thép tráng được đặt trong rãnh bê tông từ các bể chôn ngầm dẫn đến cột bơm. Trong đó có 01 ống dẫn xăng Ron 95, 01 ống dẫn xăng E5 Ron 92 và 03 ống dẫn dầu Diesel 0,05S-II.

- Sân bãi được bê tông hóa và có độ dốc đổ về mương thu gom nước.

- Khu vực nhà điều hành và trưng bày sản phẩm: nhà cấp 4 có diện tích khoảng 370m². Kết cấu xây dựng: tường xây gạch, trụ bê tông cốt thép, trát vữa xi măng, nền gạch men, cửa loại nhôm kính mở ra ngoài, lợp tôn chịu nhiệt. Hệ thống điện đi ngầm; bên trong bố trí nhà làm việc: 02 phòng làm việc, trong đó 01 phòng dành cho cửa hàng trưởng, 1 phòng giao dịch bán hàng.

- Hệ thống xử lý nước thải gồm mương thu gom nước mặt dẫn về bể xử lý 3 ngăn lắng tách trước khi xả vào hệ thống nước khu vực.

- Hệ thống điện chiếu sáng dây đi trong ống nhựa chống cháy chôn ngầm.

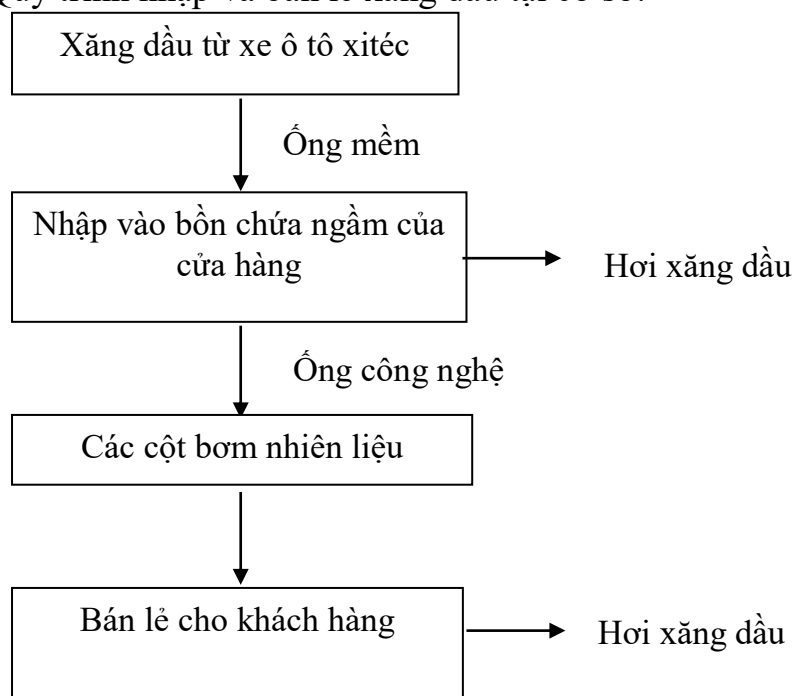
- Ngoài ra cửa hàng còn trang bị máy phát điện phục vụ việc bán hàng lúc mất điện cũng như hoạt động phòng cháy chữa cháy.



Hình 1.4. Sân bãi có độ dốc, mương gom nước mặt

1.3.2. Công nghệ sản xuất của cơ sở

Quy trình nhập và bán lẻ xăng dầu tại cơ sở:



Hình 1.5. Quy trình nhập và bán lẻ xăng dầu

Thuyết minh:

Xăng, dầu từ xe ô tô xitec chuyên dụng vận chuyển về Cửa hàng xăng dầu và được nhập vào bể chứa chôn ngầm bằng hệ thống nhập kín. Hệ thống nhập kín là hệ thống công nghệ bảo đảm quá trình nhập không phát tán hơi xăng dầu tại họng nhập của bể mà chỉ cho hơi xăng dầu thoát ra tại van thở. Xăng dầu từ xe ô tô xitec chảy qua ống mềm liên kết với họng nhập bằng các khớp nối bảo đảm kín tuyệt đối và đi vào bể chứa. Sau đó, xăng dầu từ các bể chứa được xuất bán qua cột bơm điện tử bằng vòi cấp tự ngắt.

Hệ thống ống công nghệ xuất nhập, được thiết kế bằng ống thép chạy trong rãnh công nghệ và được lắp đặt theo đúng qui phạm an toàn. Máy bơm sử dụng là máy bơm ly tâm và có hiển thị bằng số điện tử. Các bể đều được lắp đặt van thở trong có thiết bị ngăn tia lửa, lắp đặt hệ thống tiếp đất phòng chống sét đánh thẳng cho van thở và phòng chống tĩnh điện theo quy định của nhà nước. Dầu nhớt chứa trong kho khi có khách hàng yêu cầu thì chở đi tiêu thụ. Hàng ngày cửa hàng kiểm tra khối lượng hàng tồn trong bể: 01 lần/ngày.

1.3.3. Sản phẩm của cơ sở

- Sản phẩm cung ứng của cửa hàng là xăng Ron 95-III, xăng E5 Ron 92 và dầu Diesel 0,05S-II. Tổng lượng sản phẩm cung ứng trong 1 tháng tại Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn khoảng 70m³/tháng.

Cửa hàng xăng dầu hoạt động kinh doanh từ năm 1999 đến nay với lượng hàng kinh doanh, bán lẻ qua các tháng được thống kê trong 3 năm gần nhất ở bảng sau:

Bảng 1.2. Thống kê sản lượng nhập xuất hàng từ năm 2021-2023

Tháng	Năm 2021 (m ³)				Năm 2022(m ³)				Năm 2023 (m ³)			
	Xăng		Dầu DO		Xăng		Dầu DO		Xăng		Dầu DO	
	Nhập	Xuất	Nhập	Xuất	Nhập	Xuất	Nhập	Xuất	Nhập	Xuất	Nhập	Xuất
1	35	25	45	42	25	24	45	44	30	25	40	45
2	25	23	45	42	25	23	45	43	22	20	40	40
3	20	21	45	43	20	21	45	43	22	21	40	45
4	25	25	45	44	25	25	40	40	22	22	40	42
5	22	23	42	43	25	24	45	45	22	22	43	42
6	22	24	40	40	25	24	45	45	22	25	42	42
7	22	24	45	43	25	24	40	42	22	22	45	42
8	22	23	45	42	25	22	40	44	20	22	45	42
9	25	22	40	45	25	24	40	40	30	22	40	40
10	25	20	45	40	20	20	40	40	20	25	35	40
11	25	25	45	42	25	23	40	43	25	23	45	44
12	20	20	45	44	20	20	45	44	20	20	45	44
Tổng	288	275	527	510	285	274	510	513	277	269	500	508

1.3.4. Thiết bị tại cơ sở

- Cột bơm: Được lắp đặt 05 cột bơm điện tử đơn gồm 5 vòi bơm với công suất 40 - 70 lít/phút. Trong đó, 01 vòi bơm xăng Ron 95, 01 vòi bơm xăng Ron 92 và 03 vòi bơm dầu Diesel 0,05S-II. Các cột bơm này được kiểm tra chất lượng định kỳ theo qui định.

1.3.5. Phương thức bảo quản và vận chuyển xăng dầu

Xăng dầu được vận chuyển bằng xe xitec của đơn vị chuyên cung cấp xăng dầu nhập vào các bể của cửa hàng qua ống mềm bằng hình thức nhập kín. Cửa hàng nằm trong khu vực thông thoáng nên thuận lợi cho việc vận chuyển xăng dầu.

Xăng dầu được bảo quản trong các bồn bể ngầm và được dẫn ra hệ thống cấp phát để xuất thông qua hệ thống công nghệ đi ngầm nối với bồn bể.

1.3.6. Tình hình hoạt động của cơ sở

Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn được đăng ký năm 1999, thay đổi đăng ký lần 7 năm 2017, tọa lạc trên Quốc lộ 1A, xã Quế Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Với vị trí thông thoáng và thuận lợi về giao thông. Cơ sở đã hoạt động đến nay được 24 năm và chưa xảy ra các sự cố môi trường, cháy nổ hay sự cố tràn dầu nào. Hằng năm, các thiết bị, máy móc đều được bảo dưỡng định kỳ, các giải pháp môi trường được thực hiện đúng qui định. Bên cạnh đó, chủ cơ sở, cửa hàng luôn có mặt và làm việc tại văn phòng nên những vấn đề nhỏ về kỹ thuật thiết bị hay các lỗi có nguy cơ dẫn đến sự cố tràn dầu, môi trường, cháy nổ được kiểm soát chặt chẽ.

Vì vị trí thuận lợi, hoạt động liên tục, ổn định cùng với đội ngũ nhân viên làm việc chuyên nghiệp, có đào tạo bài bản nên Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn có lượng khách hàng ổn định. Hằng tháng, tổng lượng xăng dầu bán ra khoảng 70m³, đem lại nguồn lợi nhuận cho Công ty cũng như đóng góp vào sự phát triển chung của huyện Quế Sơn.

Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn được đầu tư xây dựng với mục đích kinh doanh, 02 nhân viên (1 ca) bán lẻ xăng dầu với thời gian hoạt động: 24/24h trong ngày để đáp ứng nhu cầu cho người và phương tiện tham gia giao thông. Vào ban đêm cửa hàng bố trí 02 nhân viên trực.

1.4. Nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, phế liệu, điện năng, hóa chất sử dụng, nguồn cung cấp điện, nước, số lượng lao động của cơ sở

- **Nguồn cung cấp nước:** Nước phục vụ cho Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn chủ yếu là nước sử dụng vào mục đích sinh hoạt của cán bộ CNV và vệ

sinh. Nhu cầu sử dụng nước khoảng 3m³/ngày,đêm. Nước được sử dụng là nước ngầm khu vực Cửa hàng.

- **Số lượng lao động tại cơ sở:** Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn bố trí 04 người làm việc tại cơ sở, được chia thành 02 ca, mỗi ca 02 người thường trực thường xuyên tại cơ sở.

- **Hệ thống giao thông:** cung cấp nguyên liệu và vận chuyển sản phẩm. Đây là cửa hàng bán lẻ xăng dầu được cung cấp trực tiếp cho các phương tiện đi lại của nhân dân.

Bảng 1.3. Danh mục nguyên, nhiên liệu

TT	Loại năng lượng nhiên liệu sử dụng	Nguồn cung cấp	Số lượng sử dụng
1	Điện (kw/ngày, đêm)	Điện lưới quốc gia	20 kw/ngày,đêm
2	Máy phát điện dự phòng	-	18 kw
3	- Nước dùng cho sinh hoạt CBCNV: 150 lít/người/ngày x 2 người/ca = 0,3 m ³ /ngày - Nước dùng cho khách hàng: 0,7 m ³ /ngày	Khai thác nước ngầm khu vực	1 m ³ /ngày,đêm
	- Nước tưới khu vực cửa hàng	Khai thác nước ngầm khu vực	1 m ³ /ngày,đêm
	- Nướ tưới cây	Khai thác nước ngầm khu vực	1 m ³ /ngày,đêm
	Tổng cộng		3 m ³ /ngày, đêm

1.5. Các thông tin khác liên quan đến cơ sở

1.5.1. Các văn bản pháp lý hoạt động của cơ sở

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động số 4000323576, cấp lần đầu ngày năm 1999, thay đổi đăng ký lần 7 năm 2017 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp.

- Giấy xác nhận phê duyệt Kế hoạch bảo vệ môi trường: Cửa hàng xăng dầu đã được cấp Phiếu xác nhận Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn Môi trường Dự án Đầu tư & Xây dựng Cửa hàng xăng dầu Quế Phú I tại Giấy xác nhận số:

149/PXN-SKHCN&MT do Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường tỉnh Quảng Nam cấp ngày 13/12/2001;

- Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu số 45/GCNĐĐK-SCT ngày 9/9/2022 của Sở Công Thương cấp.

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện PCCC số 648/GCN do Phòng CS PCCC và CNCH-Công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 11/8/2003.

- Giấy phép xây dựng số 1269/GPXD-XD/PQH ngày 07/11/2002 do Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam cấp.

- Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn đã được phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn tại Quyết định số 266/QĐ-UBND do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 13/2/2023.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00040/QSĐĐ/447/QĐ-UB cấp cho Doanh nghiệp tư nhân TMV DV Khải Hoàng với diện tích sử dụng: 3.515m²;

- Hợp đồng thu gom xử lý chất thải nguy hại;

- Các bản vẽ có liên quan;

1.5.2. Hạng mục xây dựng chủ yếu của cơ sở

- Công trình công nghiệp, Cấp III;

- Hạng mục công trình: Khu vực cột bơm và mái che cột bơm: cột bê tông cốt thép, mái che khung kèo thép, diện tích xây dựng mái che 150m², Có chiều dài và chiều cao phù hợp để phương tiện ra vào thuận lợi. Diềm mái trùng với mép lộ giới, nền được kết cấu bằng bê tông chịu lực, hệ thống điện chiếu sáng đồng bộ. Nhà bán hàng: nhà 01 tầng, nhà cấp 4 có diện tích khoảng 50m². Kết cấu xây dựng: tường xây gạch, trụ bê tông cốt thép, trát vữa xi măng, nền gạch men, cửa loại nhôm kính mở ra ngoài, la thông tôn chịu nhiệt. Hệ thống điện đi ngầm; bên trong bố trí nhà làm việc: 02 phòng làm việc, trong đó 01 phòng dành cho cửa hàng trưởng, 1 phòng giao dịch bán hàng.

Nhà vệ sinh: nhà 01 tầng, diện tích xây dựng 37,2m², chiều cao 4,5m. Khu vực bồn chứa: diện tích 45m², chôn sâu 3,2m; gồm 03 bể với tổng dung tích 50m³.

Các hạng mục hạ tầng kỹ thuật liên quan khác;

Độ cao nền: Đảm bảo độ dốc thoát nước từ 01% đến 02% theo hướng thoát nước khu vực.

- Chỉ giới đường đỏ: cách trục đường Quốc lộ 1A tối thiểu 27,00m.

- Chỉ giới xây dựng: cách chỉ giới đường đỏ tối thiểu 6,25m

CHƯƠNG II

SỰ PHÙ HỢP CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ VỚI QUY HOẠCH, KHẢ NĂNG CHỊU TẢI CỦA MÔI TRƯỜNG

2.1. Sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia, quy hoạch tỉnh, phân vùng môi trường

Dự án Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn được xây dựng tại Quốc lộ 1A, xã Quế Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Tại thời điểm lập báo cáo đề xuất cấp phép môi trường dự án thì quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia, quy hoạch tỉnh Quảng Nam, phân vùng môi trường, khả năng chịu tải môi trường chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành. Do đó, báo cáo chưa đề cập đến nội dung này.

2.2. Sự phù hợp của dự án đầu tư đối với khả năng chịu tải của môi trường.

Khu vực Dự án nằm trên địa hình khá bằng phẳng, thông thoáng hiện trên khu vực đã xây dựng cây xăng và các công trình phụ trợ.

Trong khu vực dự án và xung quanh không có các công trình hay các vùng sinh thái cần bảo vệ nghiêm ngặt.... Mặt khác, vị trí dự án như đã phân tích nằm ở khu vực có nhiều điều kiện thuận lợi về hạ tầng kỹ thuật.

Như vậy sức chịu tải của môi trường tại khu vực dự án được đánh giá là cao. Tuy nhiên, các vấn đề môi trường vẫn cần phải quan tâm đặc biệt như là khí thải, bụi, tiếng ồn, nước thải và chất thải rắn. Trong quá trình hoạt động, chủ dự án sẽ nghiêm túc chấp hành các quy định và thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường để hạn chế những ảnh hưởng của hoạt động dự án đến các thành phần môi trường.

- Đối với môi trường nước:

+ Toàn bộ nước thải sinh hoạt của Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn được xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT (B, K=1,2) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt;

+ Toàn bộ nước mưa nhiễm dầu của Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn được xử lý đạt QCVN 29:2010/BTNMT(B) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu, áp dụng đối với cửa hàng xăng dầu không có dịch vụ rửa xe, trước khi thải vào hệ thống cống chung của khu vực.

Tổng lượng nước thải phát sinh lớn nhất của cơ sở là 5,5m³/ngày,đêm nhỏ hơn so với lưu lượng nước chảy của mương thoát nước do đó tác động của việc

xả thải không lớn. Khả năng chịu tải của môi trường nước nguồn tiếp nhận là đảm bảo.

- Đối với môi trường không khí:

Hoạt động kinh doanh của Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn khi hoạt động các nguồn phát sinh bụi và khí thải từ hoạt động giao thông, vận chuyển nhập nguyên liệu, xuất hàng hóa, bụi và khí thải từ Báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường cơ sở Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn hoạt động kinh doanh... làm gia tăng hàm lượng bụi, khí thải, tiếng ồn trong môi trường không khí của khu vực. Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động kinh doanh, Công ty sẽ áp dụng các biện pháp giảm thiểu đến môi trường không khí. Đồng thời, dự án nằm tại khu vực thông thoáng, có chất lượng nền không khí tương đối tốt nên khả năng tác động đến môi trường không khí khu vực là không đáng kể.

- Đối với chất thải rắn và chất thải nguy hại:

Hoạt động kinh doanh của Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn phát sinh chất thải sinh hoạt từ quá trình sinh hoạt của công nhân viên; chất thải nguy hại giẻ lau dính dầu mỡ, cặn dầu nhớt thải, bóng đèn huỳnh quang hỏng, hộp mực in; ...

Chất thải rắn và chất thải nguy hại được tập kết vào các thùng rác theo đúng mã quy định, chứa đựng đủ lượng rác thải phát sinh. Các thùng rác có nắp đậy giảm thiểu mùi hôi phát sinh và các thùng dễ thuận lợi cho việc vận chuyển. Khu vực lưu trữ chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại đảm bảo các thùng phân loại dán nhãn, mã số,.. theo quy định. Công ty tiếp tục hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt và chất thải nguy hại đúng theo qui định. Vì vậy, khả năng thu gom, xử lý chất thải rắn thông thường, CTNH tại cơ sở gần như triệt để theo đúng quy định nhằm giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

Qua những đánh giá trên cho thấy dự án đầu tư là hoàn toàn phù hợp với quy hoạch và khả năng chịu tải của môi trường tiếp nhận các nguồn chất thải của dự án.

CHƯƠNG III

KẾT QUẢ HOÀN THÀNH CÁC CÔNG TRÌNH, BIỆN PHÁP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA CƠ SỞ

3.1. Công trình, biện pháp thoát nước mưa, thu gom và xử lý nước thải

3.1.1. Thu gom, thoát nước mưa chảy tràn

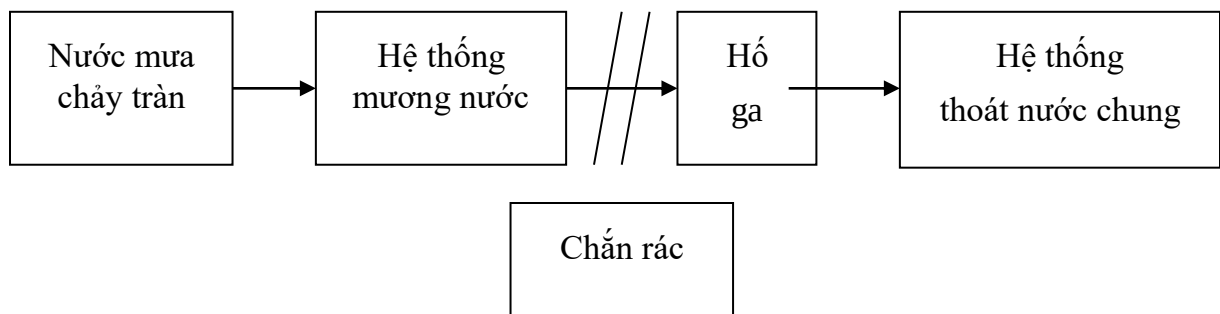
Nước mưa chảy tràn được thu bằng hệ thống mương thoát nước phía trước cửa hàng sau đó tập trung đến hố lắng tách dầu có song sắt chắn rác để tách rác, lắng cặn trước khi thải ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

Nước mưa trên mái được chảy vào máng xối tôn kẽm có kích thước 50x02(m), sau đó được đầu nối với các ống sê nô 40mm. Nước mưa tự chảy vào hố ga của hệ thống thoát nước mưa bố trí xung quanh khu vực của cơ sở.

- Nước mưa chảy tràn trên bề mặt của cơ sở (sân bãi, đường nội bộ) tự chảy vào hố ga của hệ thống thoát nước mưa bố trí xung quanh khu vực cơ sở.

- Hệ thống thoát nước mưa hiện trạng chạy dọc các đường giao thông nội bộ, được xây dựng ngầm dưới đất. Cơ sở bố trí 03 hố ga, có kích thước 1x1x1 để lắng cặn/cát trong quá trình thoát nước mưa, trên bề mặt hố ga bố trí song chắn rác (dạng tấm thép) để tách rác. Các hố ga cách nhau từ 0,2 m đến 0,3m. Nước mưa sau khi lắng cát, tách rác ở các hố ga được chảy vào hệ thống thoát nước mưa của cơ sở theo cống bê tông cốt thép có đường kính 600mm. Sau đó chảy ra mương thoát nước của khu vực.

- Tọa độ điểm đầu nối thoát nước mưa (theo hệ tọa độ VN:2000, kinh tuyến trực 107045', múi chiếu 30) X(m) = 1754621; Y(m) = 543223;



Hình 3.1. Sơ đồ hệ thống xử lý nước mưa chảy tràn

Các hố ga sẽ định kỳ nạo vét để loại bỏ những rác bám, cặn lắng. Bùn thải được thu gom và thuê đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý đúng theo qui định.

3.1.2. Thu gom, thoát nước mưa (thải) nhiễm dầu

- **Nguồn phát sinh:** Nước mưa rơi trên khu vực nền bãi có khả năng nhiễm dầu tại cửa hàng. Nước mưa lẫn dầu chỉ phát sinh tại những vị trí rò rỉ, rơi vãi xăng dầu, như vị trí xả đáy hờ trong khu bể, trong trường hợp sau khi xúc rửa bể, tách nước đáy bể mà không vệ sinh kịp thời, bên xuất bị tràn vãi xăng dầu, bãi van bị rò rỉ mà không sửa chữa, vệ sinh kịp thời.

Nước mưa này được thu gom bằng mương thu gom có kích thước xây dựng là: 25x0,5(m), vật liệu bê tông cốt thép;

Nước mưa nhiễm dầu được đưa về xử lý tại bể xử lý nước nhiễm dầu hiện trạng nằm ở phía Bắc của dự án;

Như vậy, lượng nước thải này phát sinh khi trời mưa và lưu lượng được tính theo công thức: $Q = 0.278.K.I.F$

Trong đó:

- Q: Lưu lượng cực đại của nước mưa chảy tràn, m³/h;

- K: Hệ số chảy tràn, phụ thuộc đặc điểm bề mặt đất, $k = 0,5 - 0,7$; chọn $k = 0,6$;

- I: Cường độ mưa trung bình. Lượng mưa ngày lớn nhất 332mm/ngày.

- F: Diện tích khu vực (m²), lấy theo phần diện tích các móng bồn chứa xăng dầu $F = 100\text{m}^2$.

$$Q = 0,278 \times 0,6 \times 0,332 \times 100 = 5,5\text{m}^3.$$

- Biện pháp giảm thiểu

*** Các biện pháp giảm thiểu phát sinh nước mưa nhiễm dầu từ nguồn**

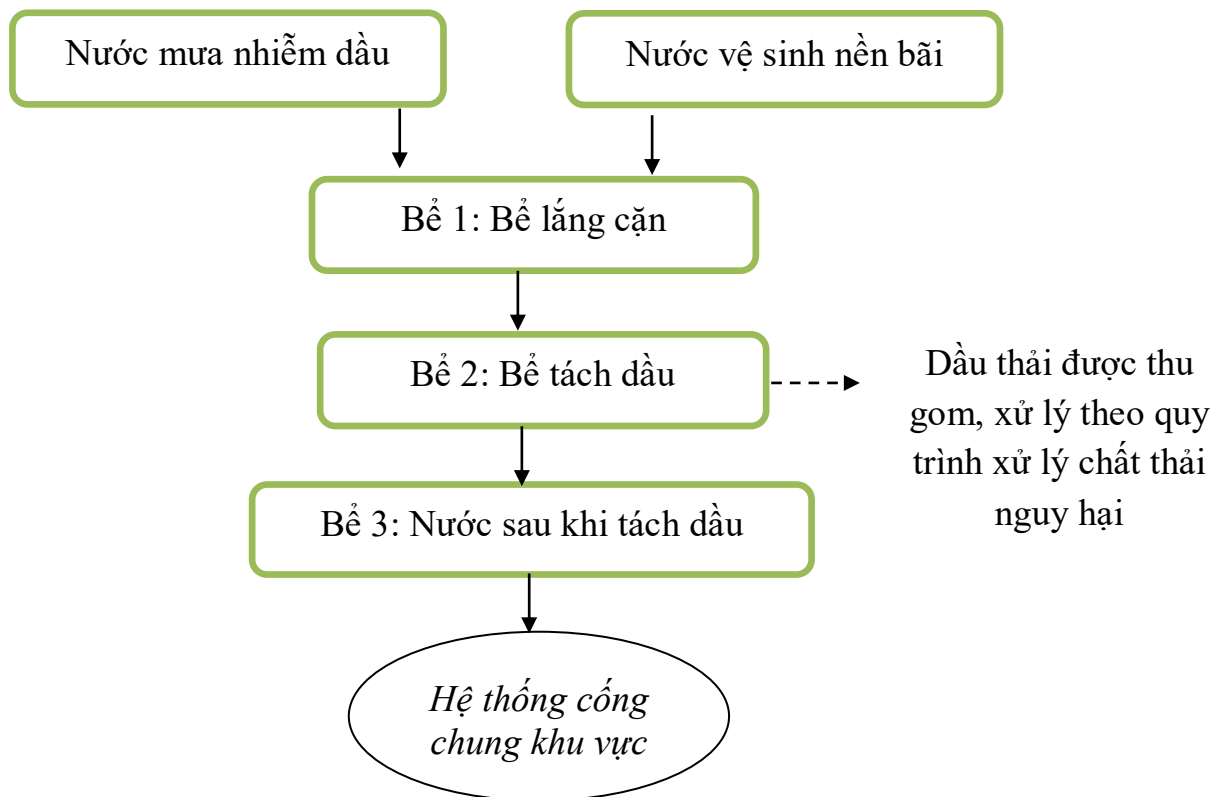
+ Tính toán sức chứa kho, loại hàng trong các bể hợp lý, hạn chế thay đổi chủng loại hàng chứa trong bể.

+ Nhập hàng: cải tiến phương pháp nhập hàng, xây dựng phương pháp đo tính hàng hóa ngay trên tuyến ống.

+ Lắp đặt hệ thống đo tính tự động hóa, thiết bị báo tràn, tự động dừng bơm, khớp nối khô, hạn chế rò rỉ xăng dầu.

+ Van chặn: Bảo dưỡng, thay thế các van chặn trong kho thường xuyên, kịp thời. Trong quá trình sửa chữa, bảo dưỡng phải đặt khay hứng xăng dầu rò rỉ theo quy định.

*** Sơ đồ xử lý nước mưa (nước thải) nhiễm dầu**



Hình 3.2. Sơ đồ xử lý nước mưa (nước thải) nhiễm dầu

Thuyết minh: Nước mưa nhiễm dầu hoặc nước vệ sinh nền bãi được xử lý bằng hệ thống xử lý nước nhiễm dầu có 3 ngăn thông nhau, Bể 01 để lắng cặn; Bể 2 để tách dầu và tiếp tục lắng cặn; Bể 3 nước sạch sau khi tách dầu sau đó sẽ cho thoát ra tuyến cống chung của khu vực.

Cặn được lấy bằng phương pháp thủ công định kỳ 1 năm/lần. Cặn lắng sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý theo quy định với tần suất 1 năm/lần.

Dầu được vớt lên định kỳ 1 tháng/lần và được bỏ vào thùng chứa chất thải nguy hại, quản lý theo đúng Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

Các bể được chủ đầu tư xây dựng đúng quy cách: các bể đều trát đáy, được đúc bê tông kiên cố. Quy mô hoạt động của cửa hàng tương đối nhỏ lượng nước thải phát sinh không thường xuyên và đều đặn nên việc xây dựng hệ thống xử lý nước thải như trên là hoàn toàn phù hợp với thực tế, ít ảnh hưởng đến môi trường.

Nước sau khi được xử lý sẽ đạt chuẩn QCVN 29:2010/BTNMT, cột B Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu trước khi thải ra hệ thống cống chung khu vực.

Bảng 3.1. Thông tin các bể xử lý nước mưa nhiễm dầu

TT	Tên bể	Thời gian lưu	Kích thước bể (LxBxH)	Vật liệu
1	Mương thu gom	-	Chiều dài x chiều rộng: 25x0,5(m)	BTCT
2	Bể 1 (Bể lắng cặn)	3h	1x1x1 (m)	BTCT
3	Bể 2 (Bể tách dầu)	2h	1x1x0,8 (m)	BTCT
4	Bể 3 (Nước sau khi tách dầu)	2h	1x1x0,8 (m)	BTCT

3.1.3. Thu gom, thoát nước thải, xử lý nước thải sinh hoạt

a. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý

Nước thải sinh hoạt của dự án (nước thải sinh hoạt của nhân viên và khách hàng tại cửa hàng) được thu gom về xử lý bởi bể tự hoại 3 ngăn sau đó theo đường ống dẫn thoát ra mương thoát nước chung của khu vực tiếp giáp nằm ở phía Đông của dự án.

b. Công trình, thiết bị xử lý

- **Số lượng:** 01 bể tự hoại 3 ngăn; 01 ngăn chứa, 01 ngăn lắng và ngăn lọc;

- **Vị trí:** Tại phía Tây khu nhà vệ sinh của cửa hàng;

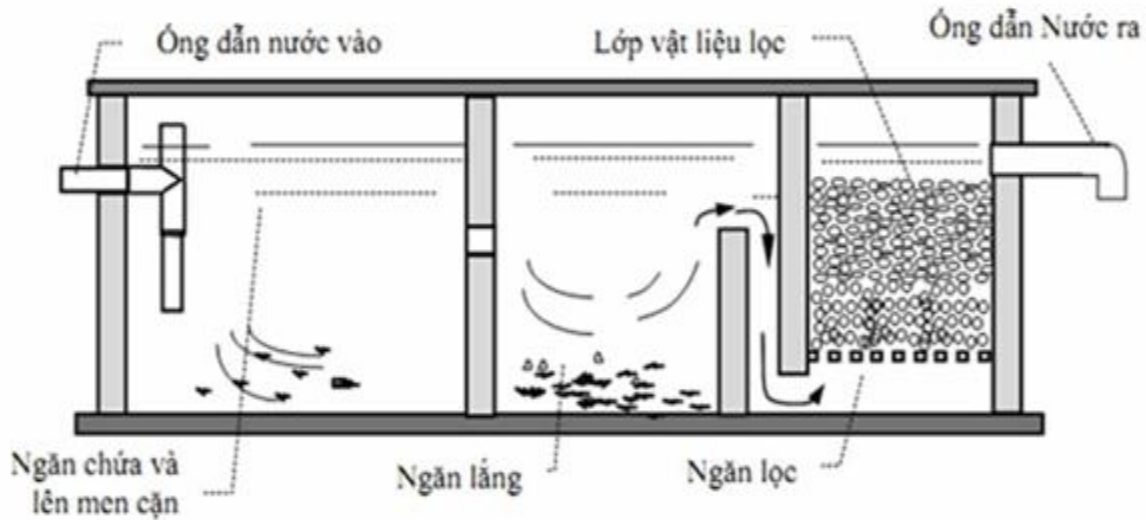
- **Tóm tắt quy trình:**

Nước thải → Ngăn chứa → Ngăn lắng → Ngăn lọc

- **Vật liệu:** Bê tông cốt thép;

- **Hoá chất sử dụng:** Không.

- **Lưu lượng thải lớn nhất:** 1m³/ngày,đêm.



Hình 3.3. Quy trình xử lý nước thải sinh hoạt tại cơ sở

Hoạt động của bể tự hoại 3 ngăn: Bể tự hoại là công trình xử lý kỵ khí. Trong bể tự hoại đồng thời xảy ra quá trình lắng cặn, giữ cặn và lên men cặn lắng. Quá trình xử lý nước thải sinh hoạt trong bể tự hoại chủ yếu diễn ra theo các bước sau: Thủy phân các chất hữu cơ phức tạp và chất béo thành các chất hữu cơ đơn giản làm nguồn dinh dưỡng và năng lượng cho vi khuẩn. Các vi khuẩn kỵ khí sẽ thực hiện quá trình lên men các chất hữu cơ đơn giản trên và chuyển hóa chúng thành CH_4 và CO_2 .

Trong thời gian lưu nước từ 1 - 3 ngày, các chất lơ lửng lắng xuống đáy bể. Cặn lắng trong bể qua thời gian 6 - 12 tháng sẽ phân hủy kỵ khí. Bùn cặn từ bể tự hoại sẽ hợp đồng với Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam đến hút vận chuyển đi xử lý khi có nhu cầu. Hiệu suất xử lý SS là 50%, COD là 30 - 45%¹.

- Nước thải sinh hoạt phát sinh tại dự án sẽ được xử lý cục bộ tại từng khu bằng bể tự hoại 3 ngăn.

Bể tự hoại là loại bể chứa gồm 3 ngăn, có thể xử lý toàn bộ các loại nước phân, tiểu. Khi nước thải chảy vào bể nó được làm sạch nhờ hai quá trình chính là lắng cặn và lên men cặn.

- Nước thải từ các nhà vệ sinh sau khi xử lý sơ bộ tại bể tự hoại 3 ngăn cùng với nước rửa tay, rửa mặt tại các lavabo theo đường ống nhựa uPVC tự chảy vào bể chứa. Phân nước trong được lưu chứa tại bể chứa nước thải dung tích 12m³, khi bể chứa nước thải đầy sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng đến

¹ Trần Đức Hạ, 2002, *Xử lý nước thải sinh hoạt quy mô vừa và nhỏ*, NXB KH&KT, Hà Nội.

hút và xử lý theo quy định. Cặn lắng sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng đến hút cặn và xử lý theo quy định với tần suất 1 năm/lần.

*** Kích thước, dung tích bể tự hoại:**

Bảng 3.2. Thông tin các bể tự hoại 3 ngăn

TT	Tên bể	Kích thước bể (LxBxH)	Vật liệu
1	Ngăn chứa	1,5x1,5x1,3 (m)	BTCT
2	Ngăn lắng	1,x1x1,3 (m)	BTCT
3	Ngăn lọc	1x1x1,3 (m)	BTCT

3.2. Công trình, biện pháp xử lý bụi, khí thải

3.2.1. Nguồn phát sinh

- Hơi xăng dầu phát sinh từ quá trình xuất nhập, khu vực bể chứa xăng dầu;
- Bụi, khí thải phát sinh từ quá trình hoạt động kinh doanh xăng dầu;
- Khí thải phát sinh từ máy phát điện dự phòng;

3.2.2. Các biện pháp giảm thiểu bụi, khí thải và hơi xăng dầu

a. Biện pháp giảm thiểu hơi xăng dầu phát sinh từ quá trình xuất nhập, khu vực bể chứa xăng dầu;

** Đối với khâu xuất nhập xăng dầu*

- Quá trình nhập và xuất xăng dầu luôn ở trạng thái nhúng chìm vòi xuất nhập, đầu vào của bơm phải luôn nằm ở dưới bề mặt chất lỏng;
- Trong quá trình nhập vào xăng dầu từ các xitec, rút ngắn thời gian nhập. Số lần bơm chuyển trong nội bộ cửa hàng giảm đến mức tối thiểu;
- Hạn chế tối đa việc súc rửa bể chứa khi thay đổi loại sản phẩm chứa trong bồn. Để thực hiện điều này, có kế hoạch nhập dầu một cách hợp lý, tránh nhập dồn cùng một lúc gây tình trạng thiếu bể chứa.

** Đối với hệ thống bể chứa và đường ống*

Để làm giảm sự bay hơi của xăng dầu, đối với hệ thống bể chứa cùng với hệ thống đường ống nhập dầu, tuân thủ các nguyên tắc sau:

- Bể chứa luôn ở tình trạng kín, các thiết bị ở tình trạng hoạt động tốt; Tồn chứa các sản phẩm xăng dầu theo đúng khả năng chứa đầy của bể;
- Các van trong hệ thống công nghệ, các thiết bị bơm rút nhiên liệu sẽ sử dụng đúng chủng loại và đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật yêu cầu;

- Các bể chứa xăng dầu được lắp các van thở có thông số kỹ thuật phù hợp với công suất bơm chuyển để hạn chế tối đa lượng xăng dầu bay hơi vào không khí;

- Hệ thống van, đường ống luôn ở trạng thái kín;

- Áp dụng biện pháp kỹ thuật để kiểm soát, chống nóng cho các bồn chứa.

- Để giảm hiện tượng rò rỉ, cơ sở áp dụng các biện pháp sau:

+ Chống ăn mòn cho các công trình: đường ống công nghệ trong khu vực tại bể chứa; đường ống ngầm nhập, xuất nhiều liệu;

+ Kiểm tra thường xuyên hệ thống bồn chứa, hệ thống đường ống, mặt bích, các khớp nối, hệ thống các van, các mối hàn nhằm phát hiện và sửa chữa kịp thời những chỗ rò rỉ hoặc hư hỏng;

+ Khi phát hiện thấy các biểu hiện đối với bể chứa thì ngưng ngay việc nhập thêm dầu mới, xuất hết dầu cũ hoặc chuyển qua bể khác càng nhanh càng tốt để tu sửa lại;

+ Nhanh chóng khắc phục sự cố rò rỉ từ các lỗ nhỏ trên đường ống bằng cách lót đệm và đánh đai lại để chờ thay thế đoạn ống mới;

+ Đai ốc sẽ giữ chặt các tấm lót cao su, bo kín toàn bộ mối liên kết mặt bích, ngăn chặn hoàn toàn rò rỉ.

+ Khi phát hiện rò rỉ ở các đáy bể chứa đầy sản phẩm thì phải lập tức tháo hết sản phẩm xăng dầu ra bể để sửa chữa.

+ Trường hợp có sự cố tại các van dầu hoặc van chặn thì phải ngừng bơm để xử lý ngay lập tức;

+ Đảm bảo thông tin chặt chẽ giữa các bộ phận và các nhân viên trong quá trình nhập xăng dầu vào bồn chứa. Phải thông báo kịp thời khi thấy hiện tượng tăng áp suất bất thường để có thể dừng bơm kịp thời trước khi xảy ra sự cố vỡ đường ống, hiện tượng giảm áp suất bất thường để kiểm tra phát hiện rò rỉ;

+ Hướng dẫn nhân viên cách vận hành các trạm bơm, đảm bảo ít rò rỉ, an toàn và hiệu quả;

- Cải tiến, đầu tư mới trong quá trình hoạt động. Biện pháp cải tiến, đầu tư mới công nghệ trong quá trình hoạt động là đầu tư chiều sâu hệ thống đường ống chính dẫn dầu, hiện đại công nghệ xuất nhập xăng dầu. Đây là một biện pháp cơ bản vì cho hiệu quả cao nhất trong loại trừ, giảm thiểu được các chất độc hại thải ra môi trường bên ngoài.

b. Biện pháp giảm thiểu bụi, khí thải từ hoạt động phương tiện giao thông

- Yêu cầu tất cả các xe ra vào cơ sở nghiêm chỉnh chấp hành luật giao thông và các quy định về vận chuyển, đặc biệt là khu vực xuất nhập xăng dầu cần được trang bị đầy đủ các thiết bị phòng ngừa sự cố (bịt ống bô), còn hạn đăng kiểm;

- Các phương tiện chở đúng tải trọng quy định, chạy đúng tốc độ quy định, nghiêm cấm các xe nổ máy trong lúc xuất nhập hàng;

- Cửa hàng sẽ phun nước thường xuyên khu vực kinh doanh vào những ngày nắng nóng, đảm bảo độ ẩm hợp lý, không gây bụi.

- Thường xuyên dọn dẹp sân bãi cơ sở (*nơi phương tiện vận chuyển hay tập trung*) sau mỗi ca làm việc.

c. Biện pháp giảm thiểu khí thải từ máy phát điện dự phòng

- Máy phát điện dự phòng được đặt ở phòng kỹ thuật, xây dựng riêng biệt, máy được đặt trên nền bê tông và lớp đệm chống rung;

- Phân công cán bộ kỹ thuật theo dõi, cập nhật quá trình hoạt động của máy, kiểm soát lượng dầu sử dụng, thực hiện bảo dưỡng máy theo quy định.

- Máy phát điện dự phòng chỉ hoạt động khi có sự cố mất điện nên không hoạt động thường xuyên. Chủ cơ sở sử dụng đầu tư máy phát điện hiện đại mới, không cần hệ thống xử lý khí thải, khí thải phát sinh thoát theo ống thoát khí ra môi trường; sử dụng nhiên liệu sạch và vận hành đúng kỹ thuật đảm bảo khí thải phát sinh không gây ô nhiễm môi trường xung quanh.

3.3. Công trình lưu giữ, xử lý chất thải rắn thông thường

3.3.1. Khối lượng chất thải rắn phát sinh

Tổng khối lượng chất thải rắn thông thường phát sinh trong ngày: 5,72 kg/ngày. Trong đó, Khối lượng phát sinh chất thải rắn thông thường khu vực dự án: $4 \text{ người} \times 0,68 \text{ kg/ngày/người} = 2,72 \text{ kg/ngày}$ và Khối lượng phát sinh chất thải rắn thông thường đối với khách hàng: 3kg/ngày.

- Chất thải rắn sinh hoạt: Thành phần chất thải rắn là thực phẩm thừa, vỏ trái cây, vỏ lon, chai lọ thủy tinh, giấy vụn, bao bì giấy, bao bì nhựa và các sản phẩm chất thải rắn khác. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng 5,72 kg/ngày.

- Bố trí tại các phân xưởng làm việc, nhà văn phòng: 01 thùng rác loại 200 lít; bố trí tại kho chứa CTR sinh hoạt;

- Hằng ngày cử công nhân thu gom và lưu chứa tạm thời tại nhà lưu trữ chất thải rắn sinh hoạt của nhà máy và thực hiện phân loại đối với các CTR có

thể tái chế như đồ hộp, lon, bao bì nylon, giấy carton và nhựa được thu gom, phân loại bán cho các cơ sở thu mua phế liệu.

- Đối với CTR sinh hoạt không thể tái sử dụng thì thu gom và hợp đồng với đơn vị có chức năng.

- Thông số kỹ thuật cơ bản kho chứa chất thải rắn sinh hoạt:

+ Diện tích: 2,25 m².

+ Kích thước: B(m)xL(m) = 1,5 x1,5(m)

+ Kết cấu: Đáy bằng BTCT, tường xây gạch trát xi măng; mái lợp tôn; có biển hiệu và cửa ra vào.

- Cơ sở sẽ thường xuyên giám sát việc thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt với tần suất thường xuyên trong toàn bộ Cơ sở theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

3.3.2. Biện pháp thu gom chất thải rắn phát sinh

Chất thải rắn sinh hoạt sẽ được thu gom tập trung vào các thùng rác có nắp đậy và hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển đi xử lý.

Bảng 3.3. Hạng mục công trình xử lý chất thải rắn thông thường

TT	Hạng mục	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Thùng nhựa đựng chất thải thông thường, có nắp đậy	Dung tích 200lít, chất liệu HPDE,	Cái	02

Đồng thời, chủ cơ sở thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn phù hợp với chương trình, kế hoạch phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn của tỉnh ban hành theo từng thời kỳ phát triển (Kế hoạch phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam đến năm 2025 được UBND tỉnh Quảng Nam ban hành tại Quyết định số 2625/QĐ-UBND ngày 30/9/2022).

3.4. Công trình, biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải nguy hại

3.4.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại

Khối lượng chất thải nguy hại phát sinh tại Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn là **38kg/năm** và được phát sinh không liên tục trong năm với khối lượng nhỏ.

Thành phần chất thải nguy hại có thể phát sinh tại cửa hàng xăng dầu bao gồm:

Bảng 3.4. Khối lượng chất thải nguy hại phát sinh tại cửa hàng

STT	Tên chất thải	Trạng thái tồn tại	Mã CTNH	Khối lượng (kg/năm)
1	Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải	Lỏng	17 02 03	10
2	Bao bì mềm thải chứa thành phần nguy hại	Rắn	18 01 01	15
3	Bóng đèn huỳnh quang thải	Rắn	16 01 06	1
4	Chất hấp thụ, vật liệu lọc, bao bì giẻ lau, vải chứa thành phần nguy hại	Rắn	18 02 01	10
5	Mực in thải	Rắn	08 02 01	2
6	Ắc quy, chì thải	Rắn	19 06 01	-

3.4.2. Biện pháp thu gom chất thải nguy hại

Chất thải nguy hại sẽ được thu gom tập trung vào các thùng rác có nắp đậy và hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển đi xử lý.

Bảng 3.5. Hạng mục công trình xử lý chất thải nguy hại

TT	Hạng mục	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Thùng nhựa chất thải nguy hại, có nắp đậy, có dán nhãn	Dung tích 240 lít, chất liệu HPDE	Cái	02

3.4.3. Khu vực lưu chứa chất thải nguy hại

- Kho lưu chứa chất thải nguy hại diện tích 2,0m².
- Vị trí: Bố trí trong nhà, khu vực nhà kinh doanh của cửa hàng;
- Thiết kế, cấu tạo của kho chứa: Được xây dựng kiên cố, nền trát bê tông, không bị thấm thấu, có mái che nắng, mưa đảm bảo không chảy tràn chất lỏng ra bên ngoài khi có sự cố rò rỉ, đổ tràn ra ngoài, định kỳ kiểm tra và hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý nguồn chất thải này.

- Cơ sở sẽ thường xuyên giám sát việc thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý chất thải rắn nguy hại với tần suất thường xuyên trong toàn bộ Cơ sở theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

3.5. Các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung

3.5.1. Nguồn phát sinh

Tiếng ồn, độ rung phát sinh chủ yếu từ hoạt động của các phương tiện ra vào cửa hàng, máy móc thiết bị và máy phát điện dự phòng khi vận hành.

3.5.2. Vị trí phát sinh tiếng ồn, độ rung

- Vị trí phát sinh tiếng ồn không tập trung được phân tán ra xung quanh
- Vị trí phát sinh độ rung từ các máy móc thiết bị của dự án;

3.5.3. Các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung và mức quy định

** Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung*

Đề hạn chế mức độ ảnh hưởng của tiếng ồn đến nhân viên làm việc tại cửa hàng và khu vực lân cận, chủ cơ sở thực hiện:

- Các loại phương tiện giao thông ra vào cửa hàng xăng dầu chạy đúng tốc độ quy định, nghiêm cấm các loại xe nổ máy trong lúc xuất nhập hàng.
- Máy móc, thiết bị, máy phát điện được đặt trên các bệ đúc móng chắc chắn, tường cách âm, kiểm tra kỹ độ cân bằng khi lắp đặt.
- Thường xuyên kiểm tra, bảo trì, bôi trơn và thay thế các chi tiết hư hỏng theo định kỳ.

** Tiếng ồn, độ rung phải đảm bảo đáp ứng các yêu cầu:*

Tiếng ồn, độ rung phải đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 26:2010/BTNMT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung, cụ thể như sau:

Bảng 3.6. Mức độ qui định đối với tiếng ồn và độ rung tại cơ sở

TT	Thời gian quy định	QCVN 26:2010/BTNMT (dBA)	QCVN 27:2010/BTNMT (dB)
1	Từ 6 giờ đến 21 giờ	70	70
2	Từ 6 giờ đến 21 giờ	55	60

3.6. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

3.6.1. Sự cố đổ vỡ bồn chứa xăng dầu

Các bồn chứa tuân thủ theo đúng TCVN về kho chứa sản phẩm dầu mỏ, đồng thời tuân thủ theo các nguyên tắc:

- Vật liệu đúng qui cách và yêu cầu kỹ thuật, tính toán thiết kế phù hợp với mỗi loại hàng hóa dự kiến lưu trữ, vật liệu phải chịu được độ mài mòn cao và không bị ăn mòn bởi loại nhiên liệu sử dụng;

- Tất cả các bồn chứa nhiên liệu đều có hệ thống báo tràn tự động, các thiết bị này phải đảm bảo độ chính xác cao và luôn ở tình trạng sẵn sàng làm việc;

- Thường xuyên kiểm tra các hoạt động an toàn của các van thử;

- Trước khi đưa vào sử dụng kho xăng dầu phối hợp với các cơ quan chuyên môn liên quan tổ chức kiểm tra độ an toàn của tất cả các loại bồn chứa. Và chỉ đưa thiết bị vào sử dụng khi đã được chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền.

- Trong suốt thời gian sử dụng, tiến hành kiểm tra an toàn định kỳ ít nhất 2 lần/năm. Nếu phát hiện thấy không đảm bảo an toàn thì nhanh chóng tiến hành sửa chữa hoặc thay thế dưới sự giám sát kỹ thuật của các cơ quan chuyên môn. Trước khi đưa vào sử dụng lại sẽ tiến hành các thủ tục cần thiết như lúc đầu.

** Xử lý sự cố đổ vỡ bồn chứa xăng dầu:*

- Toàn bộ khu vực nền bên trong cửa hàng phải được đổ đầy bằng bê tông và trải nhựa để tránh sự thấm nhiên liệu vào đất khi xảy ra sự cố.

- Khi sự cố xảy ra, tiến hành ngay các biện pháp thu gom nhiên liệu đổ trong khu vực cửa hàng để bảo vệ để tránh sự bay hơi của nhiên liệu. Lượng nhiên liệu thu hồi này sẽ được tách loại các tạp chất và sử dụng lại.

3.6.2. Sự cố đổ vỡ hệ thống đường ống nhập, xuất nhập

** Biện pháp phòng ngừa*

- Thiết kế và thi công lắp đặt hệ thống đường ống đúng theo tiêu chuẩn dành riêng cho vận chuyển xăng dầu; đảm bảo hành lang vận hành hệ thống đường ống nhập xuất;

- Trước khi đưa vào hoạt động, tất cả hệ thống ống dẫn sẽ được kiểm tra thử độ thông thoáng và thử áp lực bằng nước.

- Xây dựng chi tiết các bảng nội qui và qui tắc an toàn lao động đối với khu vực xuất nhập xăng dầu;

- Lập chế độ tuần tra, kiểm tra và bảo trì những mối nối, van khoá trên hệ thống đường ống, đảm bảo tất cả các tuyến ống có đủ độ bền và độ kín khít an toàn nhất, đồng thời kịp thời phát hiện sự cố và xử lý ngay.

** Xử lý sự cố:*

Sự cố vỡ hệ thống đường ống nhập xuất xăng dầu được xử lý bằng cách thiết kế lắp đặt hệ thống dẫn kỹ thuật bằng bê tông cốt thép. Tất cả các tuyến dẫn kỹ thuật này đều được thiết kế với một độ dốc nhất định về phía bể thu gom xăng dầu tập trung có nắp đậy kín. Khi xảy ra sự cố đổ vỡ, xăng dầu sẽ theo tuyến dẫn kỹ thuật này tự chảy vào bể thu gom qua các cửa van có thể đóng mở được. Thông thường các cửa van này luôn để chế độ mở và chỉ được đóng kín lại trong trường hợp xảy ra sự cố ngay sau khi lượng nhiên liệu trong tuyến dẫn kỹ thuật đã được chảy hết. Bể thu gom xăng dầu là một bể kín đặt ngầm dưới đất, phần dưới đáy bể được lấp cát sơ bộ ở lại phía trước cửa van. Việc tháo nước ra khỏi bồn thu hồi được thực hiện nhờ bơm hút nước hoạt động ở chế độ tự động theo hệ thống phao điều khiển mực nước bằng điện từ lắp đặt trong bể và dẫn nước đến công trình xử lý cục bộ nước mưa nhiễm dầu trước khi thải vào môi trường.

Các sự cố này cơ sở đã được UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu tại Quyết định số 1720/QĐ-UBND ngày 20/6/2022.

3.6.3. Sự cố cháy, nổ

Đề phòng ngừa cháy nổ tại các kho xăng dầu cần áp dụng đồng bộ các biện pháp về kỹ thuật, tổ chức huấn luyện, tuyên truyền giáo dục và pháp chế.

- Các máy móc thiết bị làm việc ở môi trường nhiệt độ và áp suất cao phải có hồ sơ lý lịch được đăng kiểm định kỳ tại các cơ quan chức năng.

- Trong khu vực kho xăng dầu phải lắp đặt hệ thống báo cháy tự động và các hệ thống báo cháy tự động khẩn cấp. Các phương tiện phòng cháy chữa cháy, kho hóa chất chữa cháy được thiết kế theo tiêu chuẩn API;

- Tuyệt đối cấm hút thuốc, cấm sử dụng các dụng cụ phát ra lửa, cấm đi giày đóng đinh dưới đế nhằm tránh phát tia lửa do ma sát.

- Lắp đặt hệ thống chống sét và thu sét tại các điểm cao nhất của khu vực kho cảng xăng dầu.

** Xử lý sự cố cháy nổ:*

Công việc này nên được tiến hành theo các hướng dẫn cụ thể về phòng cháy chữa cháy do Bộ Công an ban hành. Trong trường hợp này, ý thức trách nhiệm của mỗi nhân viên tại cửa hàng là rất lớn. Khi phát hiện thấy lửa và nguy cơ gây cháy, bất kể ai cũng đều phải làm theo đúng các tiêu lệnh chữa cháy đã được chỉ dẫn sẵn trên từng hạng mục công trình trong khu vực kho chứa. Ngoài việc loan

báo và gọi điện đến đội PCCC chuyên nghiệp tại khu vực cửa hàng, phải tiến hành ứng cứu ngay sự cố bằng các phương tiện và dụng cụ chữa cháy.

Bảng 3.7. Hạng mục hệ thống PCCC

TT	Hạng mục	Đặc tính kỹ thuật	Số lượng
1	Hệ thống chữa cháy - Bình bột MFZT35 - Bình bột MFZ8 - Bình Khí MT5 - Cát, nước, xẻng, chăn.....	Loại bình xe đẩy 35kg Loại bình tay cầm 8kg Loại bình tay cầm 5kg	02 bình 02 bình 02 bình Đảm bảo

CHƯƠNG IV

NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

4.1. Nội dung đề nghị cấp phép đối với nước mưa nhiễm dầu

4.1.1. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất (phát sinh không thường xuyên): 5,5m³/ngày,đêm.

4.1.2. Dòng nước thải: Toàn bộ nước thải phát sinh từ các hoạt động của dự án được thu gom và xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại, bể tách dầu mỡ, nước thải đầu ra đạt QCVN 29:2010/BTMT, cột B – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia nước thải kho và cửa hàng xăng dầu, trước khi xả ra hệ thống cống chung của khu vực (áp dụng đối với Cửa hàng không có dịch vụ rửa xe)

- Các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng nước thải:

Bảng 4.1. Chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm nước thải

STT	Chất ô nhiễm	Đơn vị	QCVN 29:2010/BTMT (B) Áp dụng đối với Cửa hàng không có dịch vụ rửa xe
1	pH	-	5,5-9
2	TSS	mg/l	120
3	COD	mg/l	150
4	Dầu mỡ khoáng	mg/l	30

- Vị trí, phương thức xả nước thải và nguồn tiếp nhận nước thải:

+ Vị trí xả thải: 01 vị trí;

+ Tọa độ vị trí xả thải: X (m) = 1754649; Y (m) = 543257;

+ Phương thức xả thải: Tự chảy;

+ Nguồn tiếp nhận: Hệ thống cống chung khu vực.

4.2. Nội dung đề nghị cấp phép đối với khí thải

- Cơ sở không thuộc đối tượng phải cấp phép môi trường đối với khí thải theo quy định tại Điều 39 Luật Bảo vệ môi trường (do không có công trình xử lý khí thải).

CHƯƠNG V

KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG CỦA CƠ SỞ

Trong những năm qua, cơ sở chưa thực hiện chương trình quan trắc môi trường của cơ sở. Trong thời gian đến, sau khi Giấy phép môi trường được phê duyệt, Chủ cơ sở cam kết thực hiện chương trình quan trắc môi trường định kỳ để theo dõi nguồn phát thải tại cơ sở và thực hiện các giải pháp môi trường đảm bảo theo Luật định.

CHƯƠNG VI CHƯƠNG TRÌNH QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG CỦA CƠ SỞ

6.1. Kế hoạch vận hành thử nghiệm công trình xử lý nước mưa nhiễm dầu

6.1.1. Thời gian vận hành thử nghiệm: 01/03/2024 đến 30/05/2024;

6.1.2. Công trình, thiết bị xả nước thải phải vận hành thử nghiệm

- **Vị trí:** Nước thải đầu ra tại hố ga nước thải cuối cùng của cửa hàng trước khi thoát vào hệ thống cống chung khu vực.

- **Chất ô nhiễm và giới hạn cho phép của chất ô nhiễm**

Trong quá trình vận hành thử nghiệm, Công ty phải giám sát các chất ô nhiễm trong nước thải sau xử lý và đánh giá hiệu quả xử lý của hệ thống nước thải tập trung theo giá trị giới hạn cho phép xả thải ra môi trường theo quy định sau:

Bảng 6.1. Chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm nước thải

STT	Chất ô nhiễm	Đơn vị	QCVN 29:2010/BTMT (B) Áp dụng đối với Cửa hàng không có dịch vụ rửa xe
1	pH	-	5,5-9
2	TSS	mg/l	120
3	COD	mg/l	150
4	Dầu mỡ khoáng	mg/l	30

- **Tần suất lấy mẫu:** Thực hiện quan trắc trong quá trình vận hành thử nghiệm hệ thống xử lý nước thải theo quy định tại khoản 5, điều 21 Thông tư 02/2022/TT-BTNMT, việc quan trắc chất thải do Chủ dự án tự quyết định.

Giai đoạn vận hành ổn định: 03 mẫu đơn trong 3 ngày liên tiếp

6.2. Chương trình quan trắc chất thải theo quy định của pháp luật

Theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 111 và khoản 1 và khoản 2 Điều 112 Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020 và điểm a khoản 1 Điều 97 và điểm b khoản 1 Điều 98 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ: Hoạt động của cơ sở không thuộc đối tượng quan trắc môi trường. Do đó, Chủ cơ sở không đề xuất chương trình giám sát môi trường ở chương này.

Tuy nhiên, trong quá trình hoạt động, Chủ cơ sở sẽ đề xuất thực hiện việc quan trắc nước thải, khí thải để tự theo dõi, giám sát việc vận hành hệ thống xử

lý nước thải, khí thải đảm bảo nước thải, khí thải được xử lý đạt quy chuẩn môi trường cho phép đối với nước thải trước khi xả thải ra môi trường và đạt quy chuẩn môi trường cho phép đối với khí thải trước khi thải ra môi trường (theo quy định tại khoản 6 Điều 111 và khoản 6 Điều 112 Luật Bảo vệ Môi trường 2020).

6.2.1. Nước thải sinh hoạt

- Vị trí giám sát: 01 mẫu nước thải đầu ra của HTXL nước thải sinh hoạt.
- Tần suất giám sát: 6 tháng/lần.
- Thông số giám sát: pH, BOD, TSS, Tổng chất rắn hòa tan, Sunfua, Amoni, Nitrat, Dầu mỡ động thực vật, Tổng các chất hoạt động bề mặt, Photphat, Coliform;
- Quy chuẩn so sánh: QCVN 14:2008/BTNMT (cột B, K=1,2) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia nước thải sinh hoạt.

6.2.2. Nước mưa nhiễm dầu

- Vị trí giám sát: 01 mẫu nước thải đầu ra của HTXL nước mưa nhiễm dầu.
- Tần suất giám sát: 6 tháng/lần.
 - Thông số giám sát: pH, TSS, COD, Dầu mỡ khoáng;
 - Quy chuẩn so sánh: QCVN 29:2010/BTNMT (cột B, K=1) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu (*áp dụng đối với cửa hàng không có dịch vụ rửa xe*).

6.2.3. Môi trường không khí khu vực dự án

- Vị trí giám sát: giữa hai cột bơm xăng dầu;
- Tần suất giám sát: 6 tháng/lần.
- Thông số giám sát: Bụi, CO, SO₂, NO₂;
- Quy chuẩn so sánh: QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bụi-Giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép Bụi tại nơi làm việc và QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;

6.2.4 Giám sát CTR thông thường và CTNH

- Giám sát CTR thông thường

- + Thông số giám sát: Tổng lượng chất thải rắn thông thường phát sinh.
- + Vị trí giám sát: Tại vị trí lưu giữ chất thải rắn thông thường.

+ Tần suất: Thường xuyên khi phát sinh chất thải.

- Giám sát CTR nguy hại

+ Thông số giám sát: Tổng lượng chất thải rắn nguy hại phát sinh.

+ Vị trí giám sát: Tại vị trí lưu giữ chất thải rắn nguy hại.

+ Tần suất: Thường xuyên khi phát sinh chất thải.

6.2.5. Giám sát công tác PCCC, điều kiện vệ sinh, an toàn lao động: định kỳ kiểm tra hệ thống PCCC, điều kiện vệ sinh, an toàn lao động của Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn, kiểm tra bình chữa cháy và định kỳ diễn tập phương án PCCC tại cửa hàng được thực hiện thường xuyên và liên tục.

6.3. Kinh phí thực hiện quan trắc môi trường hằng năm

Bảng 6.2. Kinh phí thực hiện quan trắc môi trường hằng năm

TT	Nội dung thực hiện	Số lượng mẫu	Số lần	Đơn giá dự kiến/lần (đồng)	Kinh phí (đồng/năm)
1	Giám sát chất lượng nước thải	01	2	3.000.000	6.000.000
2	Giám sát chất lượng môi trường không khí	01	2	2.000.000	4.000.000
3	Giám sát chất thải rắn thông thường	-	Thường xuyên	-	-
4	Giám sát chất thải rắn nguy hại	-	Thường xuyên		
5	Giám sát công tác PCCC	-	Thường xuyên		

CHƯƠNG VII

KẾT QUẢ KIỂM TRA, THANH TRA VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI CƠ SỞ

Trong 3 năm gần đây, từ năm 2021 đến nay, Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn thuộc Công ty TNHH một thành viên Khải Hoàng Quảng Nam không có các đợt kiểm tra, thanh tra về công tác bảo vệ môi trường của các cơ quan có thẩm quyền.

CHƯƠNG VIII

CAM KẾT CỦA CHỦ CƠ SỞ

Công ty TNHH một thành viên Khải Hoàng Quảng Nam, chủ đầu tư dự án **“Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn”** với quan điểm phát triển bền vững, thực hiện theo đúng quy định của Luật Bảo vệ môi trường, chúng tôi cam kết:

- Bảo đảm về độ trung thực, chính xác của các thông tin, số liệu được nêu trong báo cáo đề xuất GPMT này, nếu có gì sai trái, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam.

- Thực hiện nghiêm chỉnh các biện pháp giảm thiểu đã nêu trong nội dung đề nghị GPMT nhằm hạn chế đến mức thấp nhất những tác động tiêu cực đến môi trường tự nhiên và xã hội. Đồng thời, chịu sự giám sát về công tác quản lý và bảo vệ môi trường của các cơ quan chức năng trong quá trình hoạt động của dự án.

- Tuân thủ Luật Bảo vệ Môi trường Việt Nam năm 2020 cũng như các Nghị định, Thông tư, Quyết định của Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh Quảng Nam, UBND huyện Quế Sơn về bảo vệ môi trường và các quy định, quy chế về bảo vệ môi trường trong suốt quá trình triển khai Dự án.

- Cam kết thực hiện tốt các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường để chất lượng môi trường tại Dự án đáp ứng các QCVN như đã cam kết trong nội dung của báo cáo.

- + Kiểm soát ô nhiễm không khí: Tuân thủ quy chuẩn giới hạn cho phép của QCVN 02:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bụi - Giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép Bụi tại nơi làm việc và QCVN 03:2019/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Giá trị giới hạn tiếp xúc cho phép của 50 yếu tố hóa học tại nơi làm việc;

- + Kiểm soát ô nhiễm nước thải sinh hoạt: Tuân thủ quy chuẩn giới hạn cho phép của QCVN 14:2008/BTNMT (cột B, K=1,2) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia nước thải sinh hoạt.

- + Kiểm soát ô nhiễm nước mưa nhiễm dầu: Tuân thủ quy chuẩn giới hạn cho phép của QCVN 29:2010/BTNMT (cột B) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

nước thải kho và cửa hàng xăng dầu, áp dụng đối với cửa hàng không có dịch vụ rửa xe.

+ Kiểm soát ô nhiễm do tiếng ồn: Tuân thủ quy chuẩn giới hạn cho phép của QCVN 26:2010/BTNMT; QCVN 27:2010/BTNMT.

+ Cam kết việc quản lý chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại theo qui định

+ Cam kết tổ chức giám sát môi trường định kỳ theo đúng chương trình giám sát đã đề ra và đột xuất khi có sự cố, khiếu kiện hoặc có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; đồng thời báo cáo định kỳ bằng văn bản lên các cơ quan quản lý Nhà nước về môi trường có liên quan theo đúng quy định hiện hành.

- Ngoài ra, Chủ dự án cũng xin cam kết thực hiện các biện pháp khác như:

+ Cam kết đảm bảo nguồn kinh phí để vận hành, bảo trì các công trình xử lý, bảo vệ môi trường tại Dự án.

+ Cam kết chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ khi để xảy ra những thiệt hại về môi trường, kinh tế - xã hội do hoạt động của Dự án gây ra.

+ Cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam nếu vi phạm các Công ước Quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các Tiêu chuẩn, Quy chuẩn Việt Nam hiện hành và nếu để xảy ra sự cố gây ô nhiễm môi trường./.

PHỤ LỤC BÁO CÁO

1. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động số 4000323576, cấp lần đầu ngày năm 1999, thay đổi đăng ký lần 7 năm 2017 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp.

2. Giấy xác nhận phê duyệt Kế hoạch bảo vệ môi trường: Cửa hàng xăng dầu đã được cấp Phiếu xác nhận Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn Môi trường Dự án Đầu tư & Xây dựng Cửa hàng xăng dầu Quế Phú I tại Giấy xác nhận số: 149/PXN-SKHCN&MT do Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường tỉnh Quảng Nam cấp ngày 13/12/2001;

3. Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu số 45/GCNĐĐK-SCT ngày 9/9/2022 của Sở Công Thương cấp.

4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện PCCC số 648/GCN do Phòng CS PCCC và CNCH-Công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 11/8/2003.

5. Giấy phép xây dựng số 1269/GPXD-XD/PQH ngày 07/11/2002 do Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam cấp.

6. Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn đã được phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn tại Quyết định số 266/QĐ-UBND do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 13/2/2023.

7. Hợp đồng thuê đất số 151/HĐTĐ giữa Sở Địa Chính Quảng Nam (nay là Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Nam) với Doanh nghiệp tư nhân Thương mại và Dịch vụ Khải Hoàng (nay là Công ty TNHH một thành viên Khải Hoàng Quảng Nam).

8. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00040/QSDD/447/QĐ-UB cấp cho Doanh nghiệp tư nhân TMV DV Khải Hoàng với diện tích sử dụng: 3.515m²;

9. Hợp đồng thu gom xử lý chất thải nguy hại;

10. Các bản vẽ có liên quan Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn.

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

Mã số doanh nghiệp: 4000323576

Đăng ký lần đầu: ngày 30 tháng 08 năm 1999

Đăng ký thay đổi lần thứ: 7, ngày 21 tháng 11 năm 2017

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN KHAI
HOÀNG QUẢNG NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KHAI HOANG QUANG NAM COMPANY
LIMITED

Tên công ty viết tắt: KHAI HOANG QUANG NAM CO., LTD

2. Địa chỉ trụ sở chính

195 Tiểu La, Thị trấn Hà Lam, Huyện Thăng Bình, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam

Điện thoại: 02353.875875

Email:

Fax:
Website:

3. Vốn điều lệ 1.900.000.000 đồng

Bằng chữ: Một tỷ chín trăm triệu đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu

Họ và tên: TRẦN ĐÌNH HOÀNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 02/02/1950

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 205309569

Ngày cấp: 01/03/2017

Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 195 Tiểu La, Thị trấn Hà Lam, Huyện Thăng Bình,
Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 195 Tiểu La, Thị trấn Hà Lam, Huyện Thăng Bình, Tỉnh Quảng Nam,
Việt Nam

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: TRẦN ĐÌNH HOÀNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 02/02/1950

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 205309569

Ngày cấp: 01/03/2017

Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 195 Tiểu La, Thị trấn Hà Lam, Huyện Thăng Bình,
Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 195 Tiểu La, Thị trấn Hà Lam, Huyện Thăng Bình, Tỉnh Quảng Nam,
Việt Nam



TRƯỞNG PHÒNG

CHỨNG THỰC
BẢN SAO NÀY ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Huỳnh Thị Mỹ Nhân

Ngày: **06-09-2022**

Số: *288* Quyển số: CT/BS
UBND THỊ TRẤN HÀ LAM



PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thị Phước

Số ~~49~~ /PXN-SKHCN&MT.

Tam kỳ, ngày 13 tháng 12 năm 2001

PHIẾU XÁC NHẬN
BẢN ĐĂNG KÝ ĐẠT TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
Dự án đầu tư & xây dựng cửa hàng xăng dầu Quế Phú I (thôn 7, xã Quế Phú,
huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam)

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG
TỈNH QUẢNG NAM

XÁC NHẬN

Điều 1: Doanh nghiệp thương mại dịch vụ Khải Hoàn đã trình nội dung Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường của Dự án đầu tư & xây dựng cửa hàng xăng dầu Quế Phú I ngày 10 tháng 12 năm 2001.

Điều 2: Doanh nghiệp thương mại dịch vụ Khải Hoàn có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung đã được nêu trong Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường.

Điều 3: Bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường của Dự án đầu tư & xây dựng cửa hàng xăng dầu Quế Phú I (thôn 7, xã Quế Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam) là cơ sở để các cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra việc thực hiện bảo vệ môi trường của Dự án.

Điều 4: Sau khi hoàn thành các hạng mục công trình về môi trường, Doanh nghiệp thương mại dịch vụ Khải Hoàn phải có báo cáo bằng văn bản gửi cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường để kiểm tra.

Nơi nhận:

- Chủ Dự án.
- Sở Xây dựng Quảng Nam.
- Sở Địa chính Quảng Nam.
- Sở Thương Mại - Du lịch Quảng Nam.
- Lưu VT, Phòng QLMT.

SỞ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH QUẢNG NAM
GIÁM ĐỐC



Ngô Văn Hùng

Số: 45/GCNĐDK-SCT

Quảng Nam, ngày 9 tháng 9 năm 2022

**GIẤY CHỨNG NHẬN
CỬA HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN BÁN LẺ XĂNG DẦU**

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 18/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành chức năng nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương Quảng Nam;

Căn cứ Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP; Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

Xét hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu của

Công ty TNHH MTV Khải Hoàng Quảng Nam

Theo đề nghị của Phòng Quản lý thương mại thuộc Sở Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu:

1. Tên cửa hàng bán lẻ xăng dầu: **CỬA HÀNG XĂNG DẦU ĐÔNG QUẾ SƠN**

Địa chỉ: **Quốc lộ 1A, xã Quế Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam**

Thuộc doanh nghiệp: **Công ty TNHH MTV Khải Hoàng Quảng Nam**

Tên giao dịch đối ngoại: **Không**

Địa chỉ trụ sở chính: **195 Tiểu La, TT Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam**

Số điện thoại: **0905.050659**

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: **4000323576** do **Sở KH-ĐT tỉnh Quảng Nam** cấp ngày **30/8/1999**; thay đổi lần thứ 7: ngày **21/11/2017**

Mã số thuế: **4000323576**

Đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.

2. Thương nhân cung cấp xăng dầu

Tên thương nhân: **Chi nhánh Công ty xăng dầu KV V - TNHH MTV tại Quảng Nam**

Địa chỉ trụ sở chính: **104 Trần Quý Cáp, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam**

Số điện thoại: **02353.811118**

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: **0400101683-003** do **Sở KH-ĐT tỉnh Quảng Nam** cấp ngày **19/7/2010**; thay đổi lần thứ 5: ngày **04/12/2013**

Mã số thuế: **0400101683-003**

Điều 2. CHXD Đông Quế Sơn, Công ty TNHH MTV Khải Hoàng Quảng Nam phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP; Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu này có giá trị đến hết ngày **09/9/2027**, thay thế Giấy chứng nhận số **26/GCNĐDK-SCT** ngày **05/9/2017**.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH MTV Khải Hoàng Quảng Nam;

- Lưu: VT, QLTM.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hương Văn Minh

Mẫu DD6

Ban hành theo Quyết định

số: 385/2001/QĐ-BCA ngày 10/5/2001

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH QUẢNG NAM
PHÒNG CẢNH SÁT PCCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 648/GCN

GIẤY CHỨNG NHẬN
DỦ ĐIỀU KIỆN VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

- Căn cứ Điều 4 Nghị định số 08/2001/NĐ-CP ngày 22/2/2001 của Chính phủ quy định điều kiện về ANTT đối với một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện.

- Căn cứ Thông tư số 02/2001/TT-BCA, ngày 04/5/2001 của Bộ Công an hướng dẫn thi hành Nghị định số 08/2001/NĐ-CP ngày 22/02/2001 của Chính phủ quy định điều kiện về ANTT đối với một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện.

Xét hồ sơ đơn đề nghị của: Doanh nghiệp tư nhân Thương mại Dịch vụ ...

Khai Hoàng ...

Người đại diện là ông (bà): TRẦN ĐÌNH HOÀNG ...

CMND (hoặc Hộ chiếu) số: 200 414 729 Do: Công an Quận ...

Cấp ngày: 11 tháng 8 năm 1979 ...

Chức vụ: Giám đốc ...

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 8, Khu phố 2, thị trấn Hà Lam, ...

huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam ...

PHÒNG CẢNH SÁT PCCC CÔNG AN TỈNH QUẢNG NAM

CHỨNG NHẬN

Có sở: CỬA HÀNG KINH DOANH XĂNG DẦU ĐỒNG QUẾ SƠN ...

Tại địa điểm: Hà Lam, Thăng Bình, Quảng Nam ...

Dủ điều kiện về phòng cháy, chữa cháy để làm ngành, nghề: Kinh doanh xăng ...

đầu và khí đốt hóa lỏng ...

CHỨNG THỰC

Đồng thời **BẢN SƠ NÀY ĐĂNG VỚI ĐÀN CHÍNH** y tri liên tục điều kiện đảm bảo an toàn PCCC như tại thời điểm kiểm tra để cấp Giấy chứng nhận này.

Ngày: 06-09-2022

Tham Kỳ, ngày 11 tháng 8 năm 2023 ..

Số: 2115 Quyển số: CT/BS
Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC

UBND THỊ TRẤN HÀ LAM



CHỦ TỊCH

Võ Chí Phước

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Công trình: Cửa hàng xăng dầu tại Quế Phú, huyện Quế Sơn.
Xây mới.

1. Cấp cho : Doanh nghiệp tư nhân Thương mại và Dịch vụ Khải Hoàng.
Địa chỉ : Tổ 2/3, thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình.
2. Được phép xây dựng công trình: **Cửa hàng xăng dầu.**
Địa điểm xây dựng: xã Quế Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.
Gồm các hạng mục: Nhà làm việc, nhà mái che cột bơm, nhà ga ra xe, nhà vệ sinh, nhà rửa xe - nhập hàng, tường rào, hệ thống công nghệ, bể chôn ngầm, chống sét.
3. Hồ sơ thiết kế kỹ thuật: do Công ty Đầu tư Tư vấn xây dựng Trường Thuận lập, đã được thẩm định theo Kết quả thẩm định số: 24/TĐ-CT ngày 14/10/2002 của Công ty Tư vấn Xây dựng Quảng Nam, Bản thỏa thuận về thiết kế và thiết bị PCCC số: 186/PC23 ngày 07/10/2002 của Phòng Cảnh sát PCCC- Công An tỉnh Quảng Nam.
4. Hồ sơ về đất :
 - Trong khuôn viên đất theo Trích lục bản đồ số: 501/2002-ĐC của Sở Địa chính Quảng Nam.
 - Tổng diện tích: 3 515 m² (kể cả đất bảo vệ hành lang an toàn đường bộ).
 - Giấy tờ về quyền sử dụng đất : Theo Quyết định số: 2786/QĐ-UB ngày 26/8/2002 của UBND tỉnh Quảng Nam.
5. Những quy định cụ thể:
 - 5.1. Cao độ nền : Đảm bảo độ dốc thoát nước từ 01% đến 02% theo hướng thoát nước khu vực.
 - 5.2. Chỉ giới đường đỏ: Cách tim đường Quốc lộ 1A 27,00m.
Chỉ giới xây dựng: Cách chỉ giới đường đỏ 6,25m.
6. Những quy định chung:
 - 6.1. Chủ đầu tư phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của đơn vị và cá nhân có liên quan.
 - 6.2. Chủ đầu tư phải thực hiện các điều sau :
 - Tuân thủ yêu cầu theo công văn số 186/PC23 ngày 07/10/2002 của Phòng Cảnh sát PCCC- Công An tỉnh Quảng Nam.
 - Việc sử dụng hành lang bảo vệ đường bộ trong xây dựng khoảng lưu không cho xe ra vào, tổ chức san nền, thoát nước tại khu vực xây dựng phải được sự thống nhất bằng văn bản của Khu Quản lý đường bộ V.
 - Tuân thủ các văn bản pháp qui hiện hành của Nhà nước về môi trường.
 - Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
 - Phải thông báo cho cơ quan cấp phép xây dựng đến kiểm tra khi định

vị công trình, xây móng và công trình ngầm (như hầm vệ sinh tự hoại, xử lý nước thải, nước mặt).

- Xuất trình Giấy phép xây dựng cho chính quyền sở tại trước khi khởi công xây dựng và yết báo phối cảnh công trình, số Giấy phép, tên đơn vị thiết kế, đơn vị thi công, ngày hoàn thành tại địa điểm xây dựng công trình.

- Khi cần thay đổi thiết kế thì phải báo cáo và chờ quyết định của cơ quan cấp Giấy phép xây dựng.

- Chủ đầu tư phải báo cho cơ quan cấp phép khi tổ chức lập hồ sơ hoàn công.

6.3. Giấy phép xây dựng có kèm theo Biên bản kiểm tra công trình mới có giá trị đăng ký quyền sở hữu công trình.

6.4. Chủ đầu tư phải đảm bảo các điều kiện khởi công xây dựng công trình theo Điều 45 của Nghị định 52/1999/NĐ-CP.

6.5. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày ký ; quá thời hạn trên thì phải xin giấy phép gia hạn.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu PQH, VT.

(C/C GPXD & Lưu Que Phức.doc)

☐ Thư ☐ BPGIS ☐ EMS ☐ Fax ☒ Đưa tay

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG TỈNH QUẢNG NAM



Nguyễn Duy Phương



QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu Cửa hàng xăng dầu
Đông Quế Sơn của Công ty TNHH MTV Khải Hoàng Quảng Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên, Môi trường biển và hải đảo ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu;

Xét đơn đề nghị thẩm định, phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn và hồ sơ kèm theo của Công ty TNHH MTV Khải Hoàng Quảng Nam;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số 63/BC-STNMT ngày 09/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn của Công ty TNHH MTV Khải Hoàng Quảng Nam làm chủ đầu tư lập, đã được Hội đồng thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định với các nội dung chính như sau:

- Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Khải Hoàng Quảng Nam.
- Tên dự án: Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn.
- Vị trí dự án: Quốc lộ 1A, xã Quế Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.
- Diện tích dự án: 3.515 m².
- Sức chứa: 50 m³.
- Số lượng bể xăng dầu: 03 bể, gồm: 01 bể 15 m³ chứa xăng Ron 95; 01 bể 10 m³ chứa xăng E5 Ron 92; 01 bể 25 m³ chứa dầu Diesel 0,05S-II.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công ty TNHH MTV Khải Hoàng Quảng Nam chịu trách nhiệm thực hiện đúng, đầy đủ những nội dung được nêu trong Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn đã được thẩm định, phê duyệt và theo đúng Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu ban hành kèm theo Quyết định

số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, có các yêu cầu bắt buộc thực hiện như sau:

a) Thực hiện lưu giữ, niêm yết Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu được phê duyệt tại cơ sở, dự án.

b) Đầu tư mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ ứng phó sự cố trong quý I năm 2023; bố trí lực lượng, kinh phí đảm bảo phòng ngừa và luôn sẵn sàng ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu tại cơ sở.

c) Hàng năm, có kế hoạch tổ chức tập huấn hoặc cử cán bộ, nhân viên trực tiếp tham gia ứng phó đi tập huấn để nâng cao kỹ năng ứng phó. Định kỳ 06 tháng một lần tổ chức thực hành huấn luyện ứng phó sự cố tràn dầu tại hiện trường.

d) Thường xuyên tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng, phổ biến kiến thức về nguy cơ, hiểm họa của sự cố tràn dầu để bảo vệ môi trường, chủ động phòng tránh và kịp thời ứng phó sự cố khi được huy động.

đ) Khi có tình huống tràn dầu xảy ra dẫn đến sự cố cháy nổ tại cơ sở, chủ cơ sở phải nhanh chóng tổ chức lực lượng, phương tiện tại chỗ để triển khai kịp thời các biện pháp ứng phó sự cố tràn dầu, chữa cháy.

e) Khi xảy ra sự cố tràn dầu vượt quá khả năng ứng phó phải báo ngay về UBND tỉnh, Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Quế Sơn và UBND xã Quế Phú biết để phối hợp, chỉ đạo triển khai công tác ứng phó sự cố theo quy định.

g) Trong trường hợp nguồn lực, nhân lực, trang thiết bị hạn chế phải hợp đồng với các cơ sở có khả năng ứng phó sự cố tràn dầu trong vùng hoặc với Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu khu vực để hỗ trợ ứng phó kịp thời khi sự cố tràn dầu xảy ra.

h) Bảo đảm kinh phí chi trả cho lực lượng tham gia ứng phó sự cố tràn dầu, đồng thời bồi thường thiệt hại về môi trường, tài sản của Nhà nước và Nhân dân do cơ sở gây ra theo quy định của pháp luật.

i) Hằng năm, sơ tổng kết đánh giá công tác khắc phục, ứng phó sự cố tràn dầu, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Quế Sơn trước ngày 30/11.

k) Trường hợp có sự thay đổi trong quá trình đầu tư, xây dựng như thay đổi quy mô đầu tư hoặc có thay đổi khác có liên quan dẫn đến thay đổi nội dung Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn đã được phê duyệt, Công ty TNHH MTV Khải Hoàng Quảng Nam phải có văn bản báo cáo UBND tỉnh Quảng Nam (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) và chỉ được thực hiện những thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh.

l) Chịu trách nhiệm phổ biến Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu này đến bộ phận quản lý Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn để quán triệt và thực hiện nghiêm túc.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm gửi các hồ sơ kèm theo Quyết định này cho các đơn vị, địa phương liên quan; đồng thời, phối hợp với

các Sở, Ban, ngành chức năng và UBND huyện Quế Sơn kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Công Thương; Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Chánh Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Quế Sơn; Giám đốc Công ty TNHH MTV Khải Hoàng Quảng Nam và thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Quốc gia ứng phó SCTT và TKCN;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm UPSCTD khu vực miền Trung;
- Phòng TN&MT huyện Quế Sơn;
- UBND xã Quế Phú;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quang Bửu

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT

ĐƠN VỊ THUÊ ĐẤT: DOANH NGHIỆP TỰ NHẬN TM & DV KHẢI HOÀNG
SỐ 151 /HĐTD

Tam Kỳ, năm 2002

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số : 151 /HĐ-TĐĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT**

- Căn cứ Luật Đất đai năm 1993; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đất đai năm 1998 và năm 2001.

- Căn cứ Nghị định số: 04/2000/NĐ-CP ngày 11/2/2000 của Chính phủ về thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai và Nghị định số: 66/2001/NĐ-CP ngày 28/9/2001 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 04/2000/NĐ-CP ngày 11/2/2000 của Chính phủ.

- Căn cứ Thông tư số: 2074/TT-TCDC ngày 14/12/2001 của Tổng cục Địa chính về hướng dẫn trình tự lập, xét duyệt hồ sơ xin giao đất, thuê đất đối với tổ chức, hộ gia đình cá nhân trong nước.

- Căn cứ Quyết định số: 2786/QĐ-UB ngày 26/8/2002 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thu hồi đất, cho Doanh nghiệp tư nhân Thương mại và Dịch vụ Khải Hoàng thuê để xây dựng Cửa hàng xăng dầu tại xã Quế Phú, huyện Quế Sơn.

- Căn cứ Tờ kê khai đăng ký nộp tiền thuê đất đã được cơ quan thuế tính toán xác nhận.

I. BÊN CHO THUÊ ĐẤT (Bên A) :

Đại diện : Sở Địa chính tỉnh Quảng Nam

Họ tên : Dương Chí Công

Chức vụ : Giám đốc

Trụ sở : 18-Hùng Vương, phường An Mỹ, thị xã Tam Kỳ

II. BÊN THUÊ ĐẤT (Bên B) :

Đại diện : Doanh nghiệp tư nhân Thương mại và Dịch vụ Khải Hoàng.

Họ tên : Trần Đình Hoàng

Chức vụ : Chủ doanh nghiệp.

Trụ sở : thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam

Tài khoản: ...A31A04.050071.....Ngân hàng...NN...Thăng Bình.....

Hai bên thoả thuận ký hợp đồng thuê đất với các điều khoản sau đây:

Điều 1 : Bên A cho bên B thuê diện tích đất:

1. Diện tích : 3.515 m² (Ba ngàn năm trăm mười lăm mét vuông), trong đó có 620 m² đất nằm trong hành lang giao thông đường bộ.

- Địa điểm: xã Quế Phú, huyện Quế Sơn.

- Mục đích sử dụng : Xây dựng cửa hàng xăng dầu Quế Phú 1.

2. Vị trí khu đất được xác định theo Trích lục bản đồ số: 501/2002-ĐC, do Sở Địa chính Quảng Nam xác lập.

3. Thời hạn thuê đất là: 25 (hai mươi lăm) năm kể từ ngày 26/8/2002.

4. Việc cho thuê đất không làm mất quyền sở hữu của Nhà nước đối với khu đất và mọi tài nguyên dưới lòng đất.

Điều 2 : Bên B có trách nhiệm trả tiền thuê đất theo quy định sau :

1. Đơn giá thuê đất:1500..... đồng / m² / năm.

2. Nộp tiền thuê đất: Nộp hàng năm, số tiền thuê đất phải nộp một năm là5.200.000.....đồng (Năm triệu, hai trăm ngàn đồng chẵn)

3. Tiền thuê đất được tính từ ngày 26/8/2002 và nộp tại Kho bạc Nhà nước huyện Quế Sơn.

Điều 3 : Việc xây dựng các công trình trên khu đất thuê phải phù hợp với mục đích đã ghi trong Điều 1 của hợp đồng này.

Điều 4 :

1/ Trong thời gian thực hiện hợp đồng, bên B không được chuyển giao khu đất thuê cho tổ chức, cá nhân khác dưới bất cứ hình thức nào, nếu chưa được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước Việt Nam cho phép.

Trong thời gian thực hiện hợp đồng, bên A đảm bảo quyền sử dụng đất của bên B, không chuyển giao quyền sử dụng đất trên cho các tổ chức và cá nhân khác khi chưa được bên B thoả thuận.

2/ Trường hợp bên B bị phân chia, sát nhập hoặc chuyển nhượng tài sản hợp đồng cho các tổ chức, cá nhân khác, tạo nên pháp nhân mới thì chủ đầu tư mới phải làm lại thủ tục thuê đất. Thời hạn thuê đất là thời hạn còn lại của hợp đồng thuê đất trước, bên B phải chịu mọi chi phí phát sinh khi chuyển giao khu đất thuê.

3/ Trong thời gian hợp đồng có hiệu lực, bên B muốn trả lại toàn bộ hoặc một phần khu đất thuê trước thời hạn thì bên B phải thông báo cho bên A biết trước ít nhất là 06 tháng. Bên A trả lời cho bên B trong thời gian 03 tháng kể từ ngày nhận được đề nghị của bên B. Thời điểm kết thúc hợp đồng tính từ ngày được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ra Quyết định thu hồi đất.

4/ Hợp đồng thuê đất đương nhiên hết hiệu lực trong các trường hợp sau đây:

a, Hết thời hạn thuê đất mà không được gia hạn thuê đất.

b, Do đề nghị của bên A hoặc bên B và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho thuê đất đó chấp thuận.

c, Bên B bị phá sản, bị phát mại tài sản hoặc giải thể.

d, Bên B bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất do vi phạm các quy định của pháp luật đất đai.

Điều 5 : Hai bên thoả thuận giải quyết tài sản gắn liền với việc sử dụng đất sau khi kết thúc hợp đồng này theo quy định của pháp luật.

Điều 6 : Tranh chấp giữa hai bên trong quá trình thực hiện hợp đồng trước hết được giải quyết bằng thương lượng. Trường hợp không thể thương lượng được thì tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết theo quy định của Pháp luật.

Điều 7 : Hai bên cam kết thực hiện đúng quy định của hợp đồng này, nếu bên nào không thực hiện thì bên đó phải bồi thường cho việc vi phạm hợp đồng gây ra theo quy định của pháp luật.

Điều 8 : Hợp đồng này được ký tại Sở Địa chính Quảng Nam ngày 12 tháng 9 năm 2002, được lập thành 6 (sáu) bản và có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản, gửi Sở Tài chính-Vật giá, Cục thuế Tỉnh, Kho bạc Nhà nước huyện Quế Sơn, Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Nam.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**BÊN THUÊ ĐẤT
DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN
TM & DV KHẢI HOÀNG
GIÁM ĐỐC**



[Handwritten signature]

Trần Đình Hoàng

**BÊN CHO THUÊ ĐẤT
SỞ ĐỊA CHÍNH QUẢNG NAM
GIÁM ĐỐC**



[Handwritten signature]

DƯƠNG CHÍ CÔNG





BẢN SAO

NHỮNG THAY ĐỔI SAU KHI CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

Ngày tháng năm	Số và nội dung quyết định	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
24/01/2025	Bổ sung về tài sản gắn liền với đất sau khi thừa đất đã được Nộp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi chờ chờ hơn 408 m ² , nhà làm việc 269,5 m ² , ga ra xe 26,9 m ² , nhà nghỉ ca 110,3 m ² , kho 32m ² , công trình vệ sinh 132 m ²	 GIÁM ĐỐC
27/01/2022	Người sử dụng đất thay đổi tên từ Doanh nghiệp tư nhân Thương mại và Dịch vụ Khải Hoàng thành Công ty TNHH MTV Khải Hoàng Quảng Nam, GCNĐKDN số 4000323576, do Phòng Đăng ký Kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp, đăng ký lần đầu ngày 30/8/1999; đăng ký thay đổi lần thứ 07, ngày 21/11/2017 (theo Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam); theo hồ sơ số DT.21	 GIÁM ĐỐC
28/01/2022	Người sử dụng đất thay đổi từ Trang bổ sung số: 01.02.	 Phạm Công Cường

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý !

- 1- Được hưởng quyền và phát thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo các điều 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 Luật Đất đai 1993.
- 2- Khi có thay đổi về hình thức, quy mô sử dụng, mục đích sử dụng và người sử dụng khu đất, phải mang giấy chứng nhận này đến đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 3- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ một nội dung nào trong giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc làm hư hỏng giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.



GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

ỦY BAN NHÂN DÂN

Tỉnh: Quảng Nam

CHỨNG NHẬN

Doanh nghiệp tư nhân T.M & D.V Khải Hoàng

Được quyền sử dụng 3.545 m² đất.

Tại: Xã: Quế Phú
Huyện: Quế Sơn
Tỉnh: Quảng Nam

Theo bảng liệt kê dưới đây:

Số tờ bán đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
501/2002-QĐ	1A	3.545	<u>Đầy đủ</u> <u>xây dựng</u>	<u>8/2027</u>	<u>Nhà nước cho thuê đất</u> <u>tư Quyết định số:</u> <u>2786/QĐ-UBND ngày</u> <u>26/8/2002</u>

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 0000000000 SCT/BS

Ngày: **14-11-2022**

DIỆN TÍCH 620m² HL Q.T
KHÔNG ĐƯỢC X.D ¼ Trồng cây

PHÒNG TUPHÁP



Bùi Thị Trung

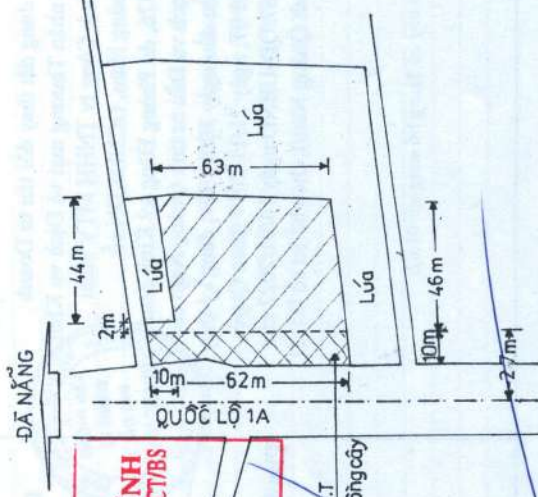
Ngày 02... tháng 10... năm 2002



Vào sổ cấp giấy chứng nhận
Quyền sử dụng đất
Số ... 222.40... OSDĐ/ 442.4.020-08

Bản đồ trích đo

Ngày: 1/2000
Số: 501/2002-QĐ



Vị trí khu đất:

- Đông giáp: Đất lúa
- Tây giáp: Quốc lộ 1A
- Nam giáp: Đất lúa
- Bắc giáp: Đất lúa



TRANG BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Thửa đất số: 501/2002-ĐC

Tờ bản đồ số: 00

Số phát hành GCNQSDĐ: Số S 245273

Số vào sổ cấp giấy: 00040

VI- Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
28/11/2006	Thế chấp bằng tài sản gắn liền với đất thuê với Chi nhánh Ngân hàng NN & PTNT huyện Thăng Bình theo Hợp đồng số: 66/TC ngày 08/11/2006. Các bên tham gia ký kết hợp đồng tự chịu trách nhiệm về giá trị tài sản đăng ký thế chấp đã thỏa thuận và thực hiện đúng quy định của Nhà nước. Không đăng ký thế chấp QSD đất đang thuê.	 GIÁM ĐỐC LƯU VĂN BA
25/3/2009	Đã xoá đăng ký thế chấp bằng tài sản gắn liền với đất theo xác nhận của Chi nhánh Ngân hàng NN & PTNT huyện Thăng Bình tại Đơn yêu cầu xoá đăng ký thế chấp ngày 24/3/2009.	 GIÁM ĐỐC LƯU VĂN BA
08/4/2009	Thế chấp bằng bằng tài sản gắn liền với đất với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín- Chi nhánh Quảng Nam- Phòng Giao dịch Nam Phước theo Hợp đồng thế chấp số 88/2009 lập ngày 08/4/2009, được Văn phòng Công chứng Quảng Nam công chứng ngày 08/4/2009, số công chứng 85, quyền số 01TP/CG-SCC/HĐGD. Các bên tham gia ký kết hợp đồng tự chịu trách nhiệm về giá trị tài sản đăng ký thế chấp đã thỏa thuận và thực hiện đúng quy định của Nhà nước. Không đăng ký thế chấp phần diện tích đang thuê trả tiền hàng năm.	 KT/GIÁM ĐỐC GIÁM ĐỐC PHẠM CÔNG CHUNG LƯU VĂN BA
26/7/2012	Đã xoá đăng ký thế chấp bằng tài sản gắn liền với đất thuê theo hồ sơ số 00086, trang 28, Quyền số 01 Sổ tiếp nhận hồ sơ đăng ký thế chấp, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất năm 2012.	 GIÁM ĐỐC LƯU VĂN BA

Trang bổ sung số: 01

VI- Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
26/7/2012	Thế chấp bằng tài sản gắn liền với đất thuê (không thế chấp động sản và quyền sử dụng đất thuê trả tiền hàng năm) với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Phòng Giao dịch Nam Phước (Địa chỉ: Khối phố Long Xuyên 2, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam) theo hồ sơ đăng ký thế chấp, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất năm 2012.	 GIÁM ĐỐC  Lưu Văn Ba
23/10/2015	Xóa nội dung đăng ký thế chấp ngày 26/7/2012 theo hồ sơ số XC.307, trang số 82, Quyền số 01, Sổ tiếp nhận hồ sơ đăng ký thế chấp QSD đất, tài sản gắn liền với đất năm 2015	 KT/ GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC  Phạm Công Chung
23/10/2015	Thế chấp bằng tài sản gắn liền với đất (không đăng ký thế chấp động sản và quyền sử dụng đất thuê của nhà nước trả tiền hàng năm) tại Phòng Giao dịch Nam Phước - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Quảng Nam (Địa chỉ: Khối phố Long Xuyên, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam) theo hồ sơ số TC.308, trang số 82, Quyền số 01, Sổ tiếp nhận hồ sơ đăng ký thế chấp QSD đất, tài sản gắn liền với đất năm 2015. (Tài sản thế chấp theo Giấy CNQSH công trình xây dựng số 495092065010008 cấp ngày 01/11/2006). Các bên tham gia Hợp đồng tự chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật Nhà nước về giá trị tài sản thế chấp.	 KT/ GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC  Phạm Công Chung
Xóa nội dung đăng ký thế chấp ngày 23/10/2015; theo hồ sơ số XC.100, trang số 18, Quyền số 01, Sổ tiếp nhận hồ sơ đăng ký thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất năm 2018.		 GIÁM ĐỐC  Lưu Văn Ba

Trang bổ sung số: 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG

Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại
Số: 61.../ CTNH23(M)

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13, Quốc hội khóa 13 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;

- Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Căn cứ Giấy phép xử lý chất thải nguy hại Mã số QLCTNH: 3.094.VX(Cấp lần 3) được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp cho Công ty TNHH MTV Xử lý Môi trường Quảng Nam ngày 21/01/2021;

- Căn cứ nhu cầu và năng lực đáp ứng của hai bên.

Hôm nay, ngày 30 tháng 01 năm 2023. Tại Văn phòng Công ty TNHH MTV Xử lý Môi trường Quảng Nam. Các bên gồm có:

I. Công ty TNHH Một thành viên Khải Hoàng Quảng Nam (gọi tắt là Bên A):

Đại diện là Ông: Trần Đình Hoàng

- Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: 195 TiểuLa, Thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, Việt Nam.

Điện thoại: 02353.875.875

- Fax:

Mã số thuế: 4000323576

II. Công ty TNHH MTV Xử lý Môi trường Quảng Nam (gọi tắt là Bên B).

Đại diện Ông: Nguyễn Ngo

- Chức vụ: Giám đốc Công ty.

Và Ông: Đỗ Xuân Hùng

- Chức vụ: Phó Giám đốc.

Địa chỉ trụ sở chính: 02-04 Tôn Thất Tùng, phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, Việt Nam.

Địa điểm kinh doanh: 565 Hùng Vương, phường An Sơn, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, Việt Nam.

Điện thoại: 0987855777

- Mã số thuế: 4001205543

Tài khoản số: 110002853261 tại ngân hàng Vietinbank Chi nhánh Quảng Nam.

Hoặc số: 562.10.00.28646.24 tại NH thương mại cổ phần ĐT&PT Việt Nam.

Cùng thoả thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung hợp đồng.

1.1. Bên A giao cho bên B thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại của bên A đảm bảo các yêu cầu theo quy định.

1.2. Địa điểm thu gom: **Công ty TNHH Một thành viên Khải Hoàng Quảng Nam**
(Địa chỉ: 195 TiểuLa, Thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, Việt Nam)



1.3. Khối lượng thu gom: Không vượt quá 100 kg/01 lần thu gom.

1.4. Thành phần chất thải nguy hại của bên A đề nghị thu gom gồm:

STT	Tên chất thải	Trạng thái tồn tại	Mã CTNH
1	Bóng đèn huỳnh quang và các loại thủy tinh hoạt tính thải	Rắn	16 01 06
2	Bao bì mềm thải	Rắn	18 01 01
3	Bao bì cứng thải bằng kim loại bao gồm cả bình chứa áp suất bảo đảm rỗng hoàn toàn	Rắn	18 01 02
4	Bao bì cứng thải bằng nhựa	Rắn	18 01 03
5	Chất hấp thụ, giẻ lau, vải bảo vệ thải bị nhiễm các thành phần nguy hại	Rắn	18 02 01
6	Các loại mực in thải	Rắn/Lỏng	08 02 01
7	Các loại dầu động cơ, hộp số và bôi trơn thải khác	Lỏng	17 02 04
8	Xăng dầu thải các loại và những chất thải nhiễm dầu	Rắn/Lỏng	17 06 02

Điều 2. Thời gian thực hiện hợp đồng.

- Hợp đồng bắt đầu thực hiện từ ngày 01/02/2023 đến ngày 31/07/2023.

Điều 3. Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán.

3.1. Giá trị hợp đồng:

- Đơn giá: 1.650.000 đồng/01 lần thu gom/06 tháng.

- Giá trị hợp đồng:

1.650.000 đồng/01 lần thu gom/06 tháng X 01 lần thu gom = 1.650.000 đồng

(Bằng chữ: Một triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng)

(Giá này đã bao gồm thuế GTGT)

- Trường hợp nếu bên A phát sinh khối lượng chất thải lớn hơn 100kg/01 lần thu gom thì đơn giá được tính cho 01kg chất thải tăng thêm là 18.000 đồng/01kg.

3.2. Phương thức thanh toán:

Bên A thanh toán cho Bên B 100% giá trị hợp đồng bằng hình thức chuyển khoản hoặc tiền mặt ngay sau khi ký kết hợp đồng và nhận được hóa đơn tài chính của bên B. Bên B chỉ chuyển trả Chứng từ chất thải nguy hại sau khi bên A thanh toán toàn bộ giá trị hợp đồng đã ký.

Điều 4. Quyền và trách nhiệm của mỗi bên:

4.1. Bên A:

- Phân loại, ghi rõ nguồn gốc, chủng loại, khối lượng từng loại chất thải. Tách riêng từng loại chất thải và tập trung vào các dụng cụ chứa rác hợp vệ sinh, tạo điều kiện thuận lợi cho bên B thu gom, vận chuyển.

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
KHẢI HOÀNG QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/CHXDDQS

Quế Sơn, ngày 19 tháng 02 năm 2024

Về việc cam kết các bản vẽ được Công ty ký
xác nhận phù hợp với hiện trạng Cửa hàng xăng
dầu Đông Quế Sơn tại Quốc lộ 1A, xã Quế Phú,
huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

BẢN CAM KẾT

Chúng tôi là: Công ty TNHH một thành viên Khải Hoàng Quảng Nam,
địa chỉ trụ sở chính của Công ty TNHH một thành viên Khải Hoàng Quảng
Nam: 195 Tiểu La, thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; là
chủ đầu tư dự án Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn. Địa điểm thực hiện Cửa
hàng xăng dầu Đông Quế Sơn: Quốc lộ 1A, xã Quế Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh
Quảng Nam.

Công ty chúng tôi có nộp hồ sơ cấp phép môi trường Dự án Cửa hàng
xăng dầu Đông Quế Sơn cho UBND huyện Quế Sơn và Phòng Tài nguyên và
Môi trường huyện Quế Sơn thẩm định và phê duyệt theo Luật định. Theo đó,
hồ sơ cấp phép môi trường Dự án Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn yêu cầu
có các bản vẽ hoàn công của Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn.

Tuy nhiên, hiện nay bản vẽ hoàn công tại cơ sở bị thất lạc nên chúng tôi
cam kết các nội dung trong bản vẽ kèm theo hồ sơ cấp phép môi trường Dự án
Cửa hàng xăng dầu Đông Quế Sơn là đúng với hiện trạng thực tế và chịu hoàn
toàn trách nhiệm trước nội dung đã cam kết.

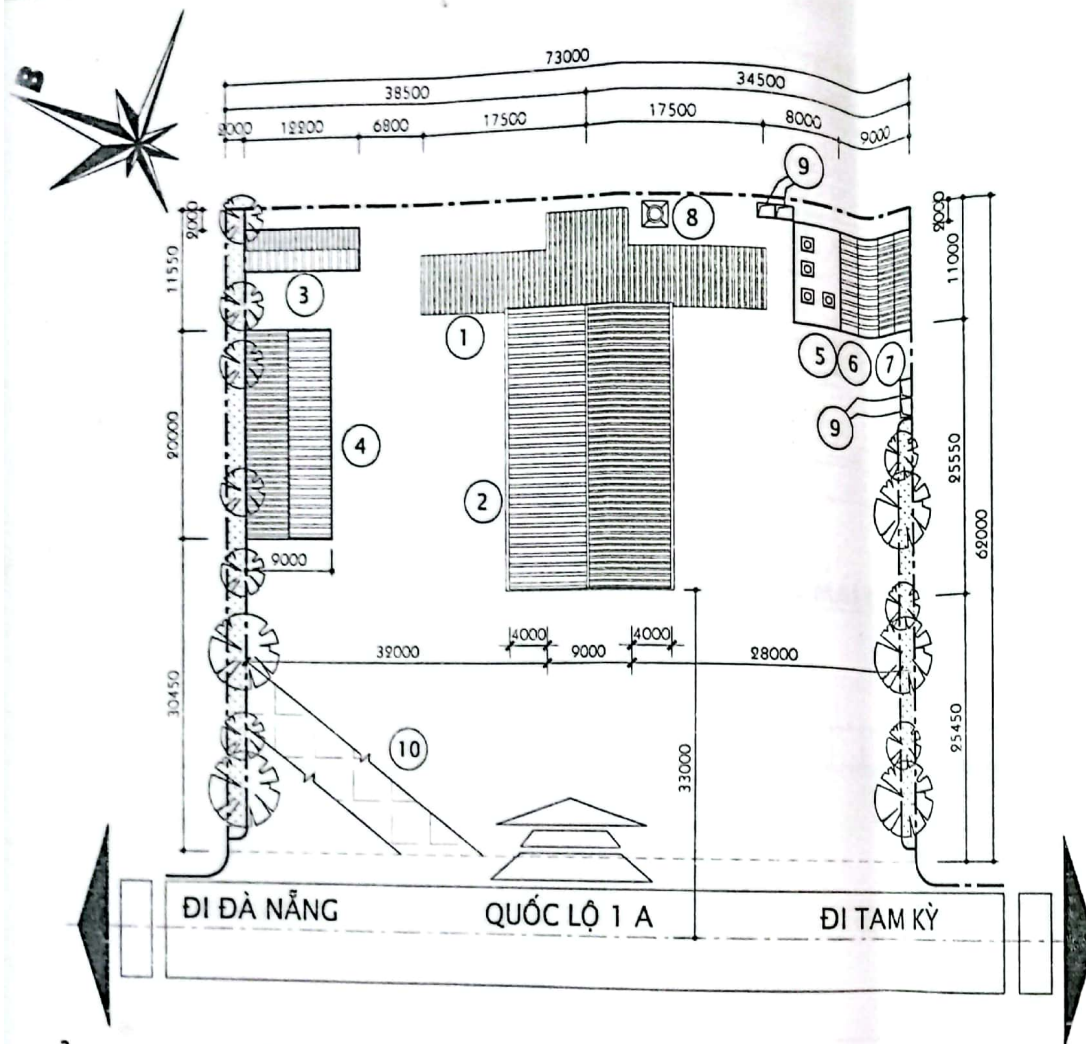
Nơi nhận:

- UBND huyện Quế Sơn;
- Phòng TNMT huyện Quế Sơn;
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC

Trần Đình Hoàng

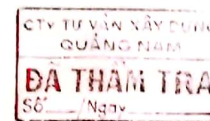


GHI CHÚ :

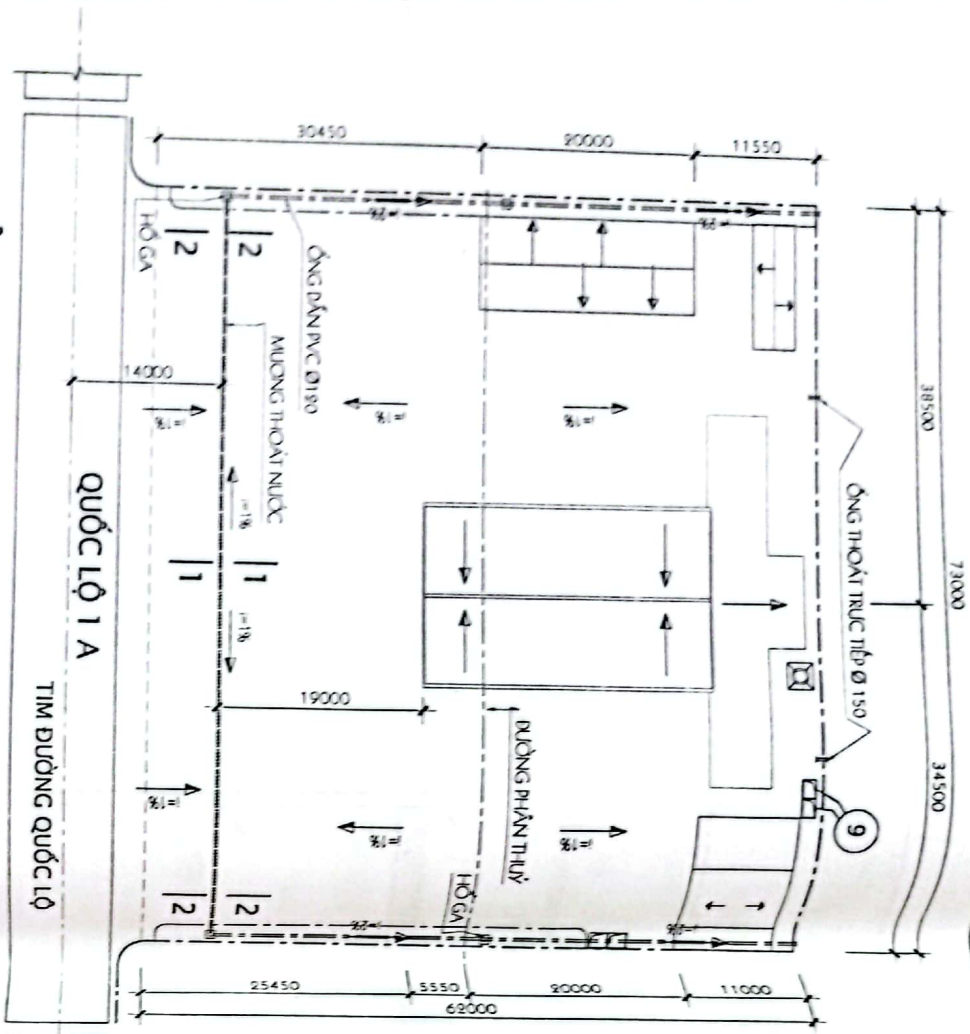
- ① NHÀ ĐIỀU HÀNH- TRUNG BÀY SẢN PHẨM
- ② MÁI CHE CỘT BƠM CÂY XĂNG
- ③ KHU VỆ SINH + NHÀ MÁY ĐIỆN
- ④ GA RA Ô TÔ
- ⑤ BỒN CHỨA DẦU
- ⑥ NHÀ ĐẬU XE NHẬP DẦU
- ⑦ NHÀ RỬA XE MÁY
- ⑧ BỒN NƯỚC
- ⑨ BỂ CÁT + NƯỚC PCCC
- ⑩ SÂN BTCT

TỔNG MẶT BẰNG CỦA HÀNG KINH DOANH XĂNG DẦU ĐÔNG QUẾ SƠN

(TL 1/500)

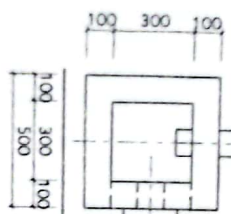


CÔNG TY ĐẦU TƯ TƯ VẤN THIẾT KẾ TRƯỜNG HUYỀN			DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN KHAI HOÀNG CỦA HÀNG KD XĂNG DẦU ĐÔNG QUẾ SƠN		
P. GIÁM ĐỐC	TRẦN VĂN NỮA	TỔNG MẶT BẰNG	TỈ LỆ		
CHỦ TRÌ TK	TRẦN VĂN NỮA				
THIẾT KẾ	NGUYỄN HUY CHÂU				
THỂ HIỆN	NGUYỄN HUY CHÂU				
Q.L.K.T.	LÊ TRƯỜNG VŨ	1/500	H. THÀNH:	09/2009	TMB 01/01

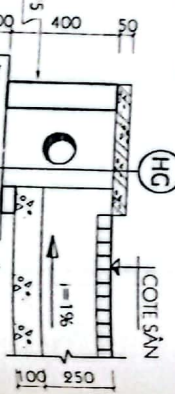


TỔNG MẶT BẰNG THOÁT NƯỚC MẶT

(TL 1/500)



XÂY GẠCH THỂ VXM M75



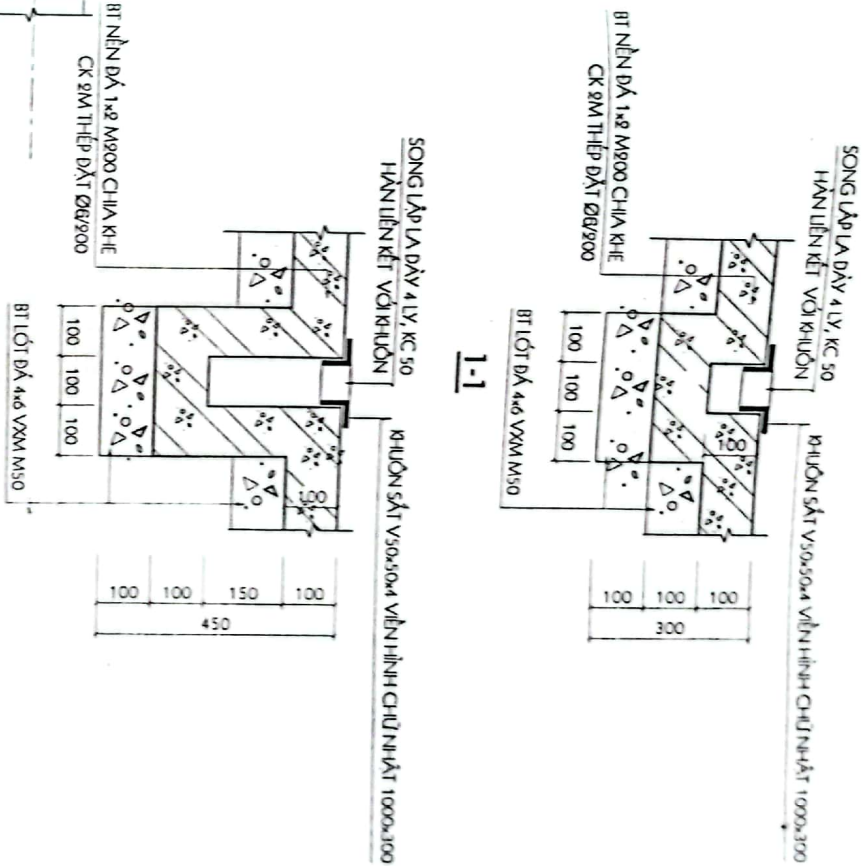
3-3

CHI CHỮ :

- ĐÀN BÊ TÔ (HỆP Ø4150) DÁ 1.2 M200 D50
- THÀNH, ĐÁY TRÁT ĐEO VXM M 75
- THÀNH XÂY G THỂ VXM M75
- ĐÁY BÊ DÁ 4.46 VXM M50 D100
- ĐÁY TỰ NHIÊN

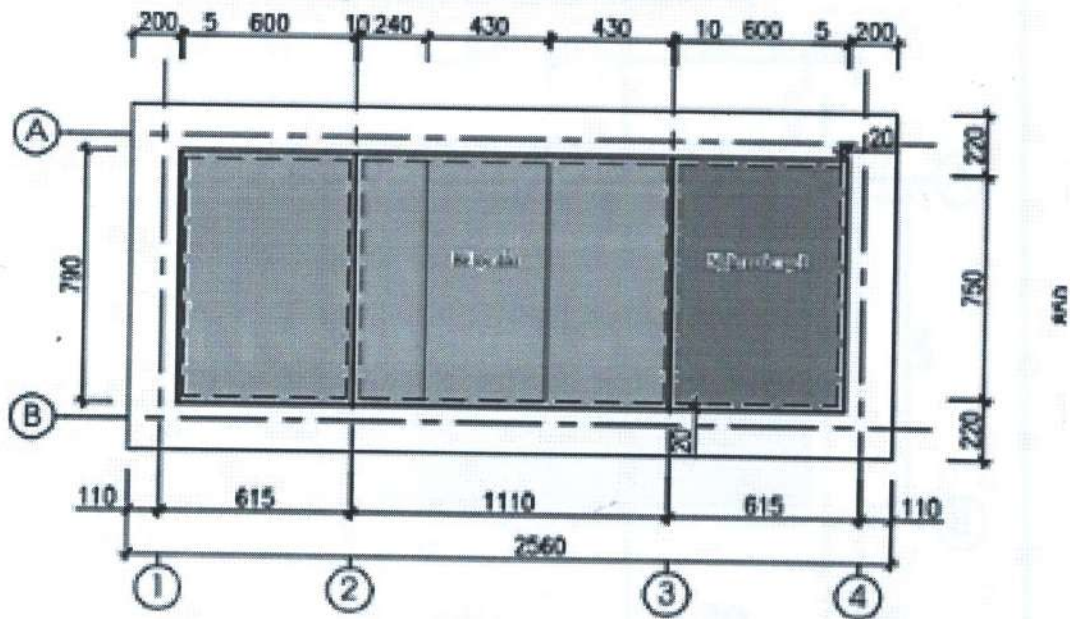
2-2

1-1

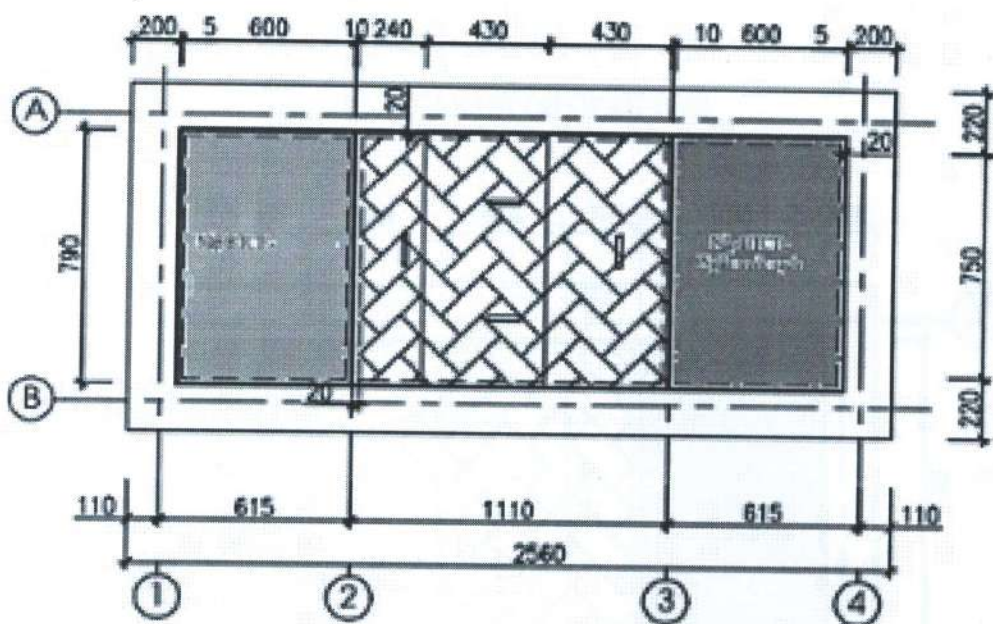


CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ THIẾT KẾ				DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN KHAI HOÀNG			
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH				CỬA HÀNG KĐ XĂNG DẦU ĐỒNG QUẾ SƠN			
TRẦN VĂN NỮA				THOÁT NƯỚC MẶT BẰNG			
TRẦN VĂN NỮA				MƯỜNG HỒ - HỒ GA			
NGUYỄN HUY CHÂU				TÊN			
NGUYỄN HUY CHÂU				TK-KT-TC			
LÊ TRƯỜNG VŨ				TN			
1/500				01			
H. THÀNH				09/2009			

MẶT BẰNG CÁC HỒ XÂY



MẶT BẰNG BỐ TRÍ NÁP BỂ LỌC MỖ



CHỦ DỰ ÁN
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
KHAI HOÀNG QUẢNG NAM
GIÁM ĐỐC



Trần Đình Hoàng